

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ PHỤ NỮ VÀ CÁN BỘ NỮ

Phụ nữ là một lực lượng lao động rất quan trọng. Các cấp lãnh đạo phải quan tâm hơn nữa về công tác phụ nữ và chú ý hơn nữa đào tạo cán bộ, phát triển đảng viên và đoàn viên phụ nữ.

Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2000, tập 11, tr.194.

Từ trước đến nay phụ nữ Việt Nam ta đã có nhiều đóng góp cho cách mạng, phụ nữ ta rất đáng kính, phụ nữ ta có nhiều tiến bộ. Nhưng Đảng, Chính phủ và Bác còn mong phụ nữ tiến bộ nhiều hơn nữa. Hiện nay trong các ngành, số phụ nữ tham gia còn ít. Đảng và Chính phủ rất hoan nghênh, sẵn sàng cất nhắc và giao cho phụ nữ những chức trách quan trọng.

Sách đã dẫn (Sdd), tập 10, tr.89.

Trong mọi việc, Đảng và Chính phủ ta luôn luôn quan tâm giúp đỡ phụ nữ. Vậy chị em phụ nữ ta phải nhận rõ địa vị làm người chủ và nhiệm vụ người làm chủ nước nhà; phải có quyết tâm mới, đạo đức mới, tác phong mới để làm tròn nghĩa vụ mới của mình...

Sdd, tập 10, tr.296.

Cán bộ nữ ít như vậy là một thiếu sót... Đây cũng là thiếu sót chung ở trong Đảng. Nhiều người còn đánh giá không đúng khả năng của phụ nữ, hay thành kiến, hẹp hòi. Như vậy là rất sai. Hiện nay, có nhiều phụ nữ tham gia công tác lãnh đạo ở cơ sở. Nhiều người công tác rất giỏi.

Sdd, tập 12, tr.208.

Cán bộ phụ nữ đi vận động, có cô vận động khéo, đến đâu dân làm gì, mình làm nấy, thân thiết như người nhà, thì có thành tích. Cô nào không hòa lẫn được với nhân dân, vẫn giữ thói quen thành phố, thì vận động không thành công.

Sdd, tập 7, tr.57.

Mỗi một người và tất cả phụ nữ phải hăng hái nhận lấy trách nhiệm của người làm chủ đất nước, tức là phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, phụ nữ ta phải xóa bỏ cái tâm lý tự ti và ỷ lại; phải có ý chí tự cường, tự lập; phải nâng cao lên mãi trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật.

Sdd, tập 10, tr.294-295.

Phụ nữ ta tham gia ngày càng đông và càng đặc lực trong các ngành kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Thế là dưới chế độ tốt đẹp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, phụ nữ đã thật sự làm chủ Nhà nước.

Sdd, tập 11, tr.256.

**CHỈ THỊ SỐ 25-CT/TU, NGÀY 16/9/2022
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
VỀ TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN VIỆC KIỂM TRA,
XỬ LÝ VI PHẠM VỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG**

Thời gian qua, các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị đã triển khai thực hiện quyết liệt các biện pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) đạt được nhiều kết quả quan trọng; trong 6 tháng đầu năm 2022, tai nạn giao thông giảm 11,76% số vụ, số người chết giảm 09 %, số người bị thương giảm 67% so với cùng kỳ năm 2021. Tuy nhiên, tình trạng đảng viên, cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức điều khiển phương tiện tham gia giao thông sau khi đã uống rượu, bia vẫn còn xảy ra, tiềm ẩn nguy cơ gây mất TTATGT; người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, chưa xử lý nghiêm những người vi phạm.

Ngày 03/6/2022, Thủ tướng Chính phủ có Công điện 488/CP-TTg về chấp hành quy định về phòng, chống tác hại của rượu, bia; ngày 13/6/2022, Bộ Công an có Kế hoạch số 299/KH-BCA-C08 về cao điểm kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm TTATGT, triển khai thực hiện từ ngày 20/6/2022 đến ngày 20/9/2022 và ngày 13/7/2022, Bộ trưởng Bộ Công an tiếp tục có Văn bản số 76 chỉ đạo tăng cường thực hiện đợt cao điểm và nâng cao chất lượng các mặt công tác của lực lượng Cảnh sát giao thông.

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông toàn tỉnh trực 100% quân số và huy động tối đa phương tiện nghiệp vụ tuần tra khép kín 24/24h ra quân xử lý nghiêm các vi phạm về TTATGT, trong đó tập trung 4 nhóm hành vi: Vi phạm về tốc độ; Vi phạm nồng độ cồn, ma túy; Vi phạm về coi nói thùng xe, chở hàng quá tải trọng, quá khổ; Vi phạm trên tuyến đường thủy gồm vi phạm quy định về chỗ quá vạch dấu

món nước an toàn của phương tiện, kết hợp với xử lý hàng hóa không hóa đơn, chứng từ. Sau hơn 02 tháng triển khai đợt cao điểm, với sự chỉ đạo quyết liệt, các vi phạm được phát hiện xử lý nghiêm minh, cơ bản đã chấm dứt xe tải coi nói thành thùng, các vi phạm về quá khổ, quá tải được phát hiện xử lý nghiêm, cơ bản không còn tồn tại xe quá tải lưu thông trên đường.

Tuy nhiên, qua hơn 02 tháng thực hiện đợt cao điểm vẫn còn một số hạn chế, khó khăn cần khắc phục là: Tai nạn giao thông vẫn còn tiềm ẩn phức tạp; ý thức chấp hành pháp luật giao thông trong cộng đồng của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế chưa đi vào nền nếp, đặc biệt còn một số cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, người lao động làm việc trong cơ quan Đảng, Nhà nước còn vi phạm TTATGT (*nhất là vi phạm nồng độ cồn*), còn xảy ra tình trạng khi có lực lượng chức năng làm nhiệm vụ trên đường thì chấp hành tốt nhưng nếu không có lực lượng chức năng làm nhiệm vụ thì tái diễn các vi phạm; việc xử lý vi phạm TTATGT của lực lượng Cảnh sát giao thông còn có sự can thiệp từ bên ngoài dẫn đến việc xử lý các vi phạm chưa được nghiêm minh, công bằng; vi phạm TTATGT trong lứa tuổi thanh, thiếu niên, học sinh còn xảy ra nhiều, nhất là tình trạng thanh, thiếu niên điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm lạng lách, đánh võng, bốc đầu xe,... trên một số tuyến đường nội thị, trung tâm huyện, thành phố và các tuyến giao thông chính còn tiềm ẩn về tai nạn giao thông, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; cơ sở hạ tầng giao thông một số tuyến đường đã xuống cấp, hư hỏng nhưng chưa được sửa chữa, nâng cấp kịp thời; phương tiện nghiệp vụ phục vụ công tác tuần tra,

kiểm soát, xử lý vi phạm còn thiếu hoặc đã xuống cấp, hư hỏng; kinh phí hỗ trợ công tác bảo đảm TTATGT còn hạn chế.

Để tiếp tục triển khai thực hiện tốt Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Bộ Công an về kiểm tra, xử lý vi phạm về TTATGT đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong công tác đảm bảo TTATGT; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các Ban đảng, Ban Cán sự đảng, Đảng đoàn, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, cấp ủy cấp huyện và tương đương thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền và thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; yêu cầu cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động trong cơ quan, đơn vị, sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ, người làm việc trong lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và Nhân dân thực hiện nghiêm quy định tại Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; gương mẫu, tự giác, đi đầu trong chấp hành các quy định về đảm bảo TTATGT, nhất là không vi phạm nồng độ cồn, tốc độ, quá khổ, quá tải, coi nói thành thùng xe. Lãnh đạo, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân nêu gương và nghiêm cấm can thiệp việc xử lý vi phạm của lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông, tạo sự chuyển biến về nhận thức, hành động ngay trong hệ thống chính trị.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, quyết liệt chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các giải pháp đảm bảo TTATGT, kiềm chế tai nạn giao thông, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, cơ quan, đơn vị; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy nếu xử lý không nghiêm, không đúng quy định các trường hợp vi phạm. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm pháp luật về TTATGT phải được xử lý nghiêm theo kỷ

luật Đảng và hành chính. Tổ chức cam kết đến cán bộ, đảng viên chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về TTATGT.

2. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường phối hợp với ngành Công an tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông, giáo dục ý thức tự giác chấp hành pháp luật giao thông cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Xây dựng, nhân rộng các mô hình bảo đảm TTATGT trong cộng đồng để thu hút đông đảo người dân, các hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tham gia. Tuyên truyền, vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp hình ảnh vi phạm TTATGT của các tổ chức, cá nhân đến các cơ quan Công an để xác minh, xử lý nghiêm theo quy định, nhất là vi phạm liên quan nồng độ cồn, vi phạm quá khổ, quá tải, vi phạm coi nói thành thùng, thanh, thiếu niên điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm lạng lách, đánh võng, bóp đầu xe, đua xe.

3. Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng Công an huy động tối đa lực lượng, phối hợp các đơn vị liên quan tham gia tuần tra, kiểm soát 24/24h, sử dụng trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm, đúng quy định pháp luật đối với người điều khiển phương tiện tham gia giao thông vi phạm theo kế hoạch kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm TTATGT của Bộ Công an, kiên quyết không để tái diễn tình trạng xe vi phạm quá khổ, quá tải, vi phạm coi nói thành thùng xe. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ không được bỏ qua lỗi vi phạm, không tiếp nhận sự can thiệp của bất kỳ ai và không có vùng cấm đối với các vi phạm, nhất là vi phạm về quá khổ, quá tải, vi phạm coi nói thành thùng xe liên quan đến các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân; gửi thông báo vi phạm TTATGT của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ đến thủ trưởng cơ quan, đơn vị để kiểm điểm, xử lý theo quy định của Đảng, chính quyền, tổ chức. Quán triệt toàn lực lượng Công an tuyệt đối không can thiệp, bao che, bảo kê cho tổ chức, cá nhân vi phạm TTATGT và

không được giải quyết các can thiệp vào xử lý vi phạm TTATGT.

Chỉ đạo xây dựng lực lượng Cảnh sát giao thông phải gương mẫu đi đầu trong việc chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật, quy trình, chế độ công tác, điều lệnh Công an nhân dân và phòng ngừa tiêu cực trong xử lý vi phạm về TTATGT. Quyết tâm xây dựng lực lượng Cảnh sát giao thông “*Kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm, gương mẫu, thân thiện, vì Nhân dân thực hiện nhiệm vụ*” và nhân rộng, triển khai thực chất, hiệu quả mô hình “*Cảnh sát giao thông Vĩnh Phúc thân thiện, vì Nhân dân phục vụ*”.

4. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo:

4.1. Các cơ quan chuyên môn, các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo TTATGT trên địa bàn tỉnh. Bố trí kinh phí hỗ trợ Công an tỉnh thực hiện việc kiểm tra, xử lý vi phạm về TTATGT.

4.2. Ban ATGT tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân về các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và quy định của các Bộ, ngành liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

4.3. Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành phố tập trung lãnh đạo nâng cấp, cải tạo hạ tầng cơ sở giao thông trên địa bàn tỉnh, kịp thời tổ chức khắc phục, sửa chữa các bất cập về tổ chức giao thông qua rà soát, nhất là các “điểm đen”, tiềm ẩn phức tạp về TTATGT. Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông tăng cường tuần tra, xử lý vi phạm TTATGT theo thẩm quyền được giao và nghiêm cấm việc tiêu cực hoặc bảo kê cho các tổ chức, cá nhân vi phạm TTATGT, cùng với lực lượng Công an quyết tâm xử lý và không để tồn tại xe vi phạm quá tải trọng, quá khổ, vi phạm cơi nới thành thùng xe trên địa bàn tỉnh.

4.4. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo các nhà trường đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TTATGT đối với học sinh, sinh viên các cấp học trên địa bàn gắn trách nhiệm, thi đua đối với các

nhà trường, thầy cô giáo, thực sự xây dựng văn hóa giao thông trong học sinh, sinh viên, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông tại cổng trường, không còn tình trạng học sinh, sinh viên điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện vi phạm pháp luật về TTATGT hoặc không đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện. Phối hợp chặt chẽ lực lượng Công an tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng lái xe, tham gia giao thông an toàn cho học sinh, sinh viên trên đường. Tổ chức ký cam kết đến các nhà trường trong việc thực hiện pháp luật về TTATGT đối với giáo viên, học sinh.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng công tác thông tin, tuyên truyền Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; các quy định về xử lý vi phạm nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện tham gia giao thông theo Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt và Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT, kéo giảm tai nạn giao thông.

6. Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi tổng hợp tình hình cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm TTATGT, định kỳ 6 tháng, cuối năm báo cáo kết quả về Thường trực Tỉnh ủy.

7. Giao Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; thường xuyên báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo.

Chỉ thị này được phổ biến đến các chi, đảng bộ trong tỉnh để thực hiện. □

QUY ĐỊNH MỚI VỀ CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư 44/2022/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTB&XH) quản lý.

Theo Thông tư, kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến và chi phí quản lý thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng do ngân sách trung ương đảm bảo được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước của Bộ LĐTB&XH và được thực hiện như sau: Bộ LĐTB&XH ủy quyền cho Sở LĐTB&XH thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương tại địa phương; cơ quan LĐTB&XH hoặc cơ quan được cấp có thẩm quyền giao quản lý và sử dụng kinh phí mở tài khoản dự toán tại Kho bạc Nhà nước và thực hiện rút dự toán theo quy định.

Thông tư nêu rõ, 2 đối tượng được hưởng trợ cấp hàng tháng gồm: Cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong ngành công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg; quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội, đã phục viên, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định 142/2008/QĐ-TTg và Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg.

Bên cạnh đó, thực hiện trợ cấp hàng tháng và trợ cấp 1 lần đối với người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg.

Thực hiện trợ cấp 1 lần đối với một

số đối tượng như: Quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được Đảng cử lại miền Nam sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 theo Nghị định số 23/1999/NĐ-CP; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg; thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg, thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến theo Nghị định số 112/2017/NĐ-CP; người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg.

Thông tư cũng hướng dẫn cụ thể các khoản chi trực tiếp cho người thụ hưởng, như: Chi điều dưỡng, phục hồi sức khỏe tại nhà; hỗ trợ mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cần thiết...

Các khoản chi giao cho cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thuộc ngành LĐTB&XH thực hiện, gồm: Điều dưỡng, phục hồi sức khỏe tập trung; hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng...

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 5/9/2022. □

BBT

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ VÀ VẤN ĐỀ NÂNG CAO VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG XÃ HỘI NGÀY NAY

Củ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đánh giá cao vị trí, vai trò của người phụ nữ mà còn rất coi trọng sự nghiệp giải phóng phụ nữ trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng. Theo Người, trình độ giải phóng phụ nữ được coi là thước đo của trình độ phát triển xã hội. Bởi, “Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội một nửa”. Đồng thời, Người chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa yêu cầu phát triển xã hội với vấn đề giải phóng phụ nữ. Công cuộc giải phóng phụ nữ không chỉ đơn thuần là coi trọng nữ giới với tư cách là lực lượng cách mạng “An Nam cách mệnh cũng phải có nữ giới tham gia mới thành công”, mà còn thể hiện tinh thần nhân văn cao cả, tất cả vì con người, lấy con người làm điểm xuất phát, là mục tiêu của mọi tư tưởng, mọi hành động.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, giải phóng phụ nữ về cơ bản cũng bao gồm các nội dung về quyền bình đẳng của phụ nữ theo Công ước quốc tế về quyền con người. Người cho rằng giải phóng phụ nữ là một cuộc cách mạng gắn liền với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Giải phóng phụ nữ trong tư tưởng Hồ Chí Minh là phải giành cho được các quyền của phụ nữ, như quyền bình đẳng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội,... Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1959 đã khẳng định



Bác Hồ với phụ nữ đồng bào dân tộc thiểu số

rõ: “Phụ nữ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có quyền bình đẳng với nam giới về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình”; “Nhà nước bảo đảm cho phụ nữ công nhân và viên chức được nghỉ trước và sau khi đẻ mà vẫn hưởng nguyên lương. Nhà nước bảo hộ quyền lợi này của bà mẹ và trẻ em, bảo đảm phát triển các nhà đỡ đẻ, nhà giữ trẻ và vườn trẻ”. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Phải đặc biệt chú ý đến sức lao động của phụ nữ. Phụ nữ là đội quân lao động rất đông. Phải giữ gìn sức khỏe cho phụ nữ để tham gia sản xuất được tốt”. Và phụ nữ có quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình, điều này thể hiện cụ thể trong Luật Hôn nhân và gia đình năm 1959. Giải phóng phụ nữ là công việc của toàn Đảng, toàn xã hội và của nhân dân, giải phóng đàn bà đồng thời phải tiêu diệt tư tưởng phong kiến, tư tưởng tư sản trong người đàn ông; phụ nữ còn phải được học văn hóa, được giáo

dục - đào tạo thành những công dân chủ nghĩa xã hội. Giải phóng phụ nữ vừa là mục tiêu, vừa là động lực trong sự nghiệp giải phóng của cách mạng.

Khi bàn tới vấn đề giải phóng phụ nữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng khẳng định giải phóng phụ nữ là một mục tiêu trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Trước hết, Người tố cáo những chính sách, tội ác tàn bạo của chế độ thực dân đối với phụ nữ ở nước ta. Trực tiếp chứng kiến tội ác của nền khai hóa đó, trong tác phẩm “Phụ nữ An Nam và sự đô hộ của người Pháp”, Chủ tịch Hồ Chí Minh với bút danh Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Chế độ thực dân, tự bản thân nó, đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi. Bạo lực đó, đem ra đối xử với trẻ em và phụ nữ, lại càng bỉ ổi hơn nữa”. Chính sách thống trị của thực dân Pháp đối với nhân dân Việt Nam nói chung, với người phụ nữ nói riêng là một chính sách thống trị chuyên chế về chính trị, bóc lột nặng nề về kinh tế nhằm đem lại lợi nhuận tối đa về kinh tế, kìm hãm và nô dịch về văn hóa, giáo dục, chứ không phải đem đến một sự “khai hóa văn minh”. Bản chất của “sứ mệnh khai hóa” đó chính là sự khai thác thuộc địa; áp bức, bóc lột và chà đạp đạp lên số phận của người phụ nữ diễn ra dưới lưỡi lê, họng súng, máy chém,...

Bên cạnh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đưa ra quan điểm về mục tiêu giải phóng phụ nữ là giải phóng một cách toàn diện. Người đi sâu vào chỉ rõ giải phóng con người, vì con người là mục tiêu cao cả của cuộc cách mạng vô sản, mà ở đó phụ nữ là điểm trung tâm. Có thể thấy, vị trí, vai trò của người phụ nữ là rất quan trọng, thể hiện ở cả vai trò duy trì nòi giống và cả trên lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Người đã từng nghiên cứu và rút ra kết luận: “Xem trong lịch sử cách mệnh, chẳng có lần nào là không có đàn bà, con gái tham gia”. Dù đang bôn

ba nơi đất khách quê người để tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn nhận thấy một nhân tố quan trọng quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam là sự tham gia của phụ nữ: “An Nam cách mệnh cũng phải có nữ giới tham gia mới thành công”. Tại lễ kỷ niệm 36 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20-10-1966), Bác Hồ nói: “Từ đầu thế kỷ thứ nhất, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa đánh giặc cứu dân cho đến nay, mỗi khi nước nhà gặp nguy nan thì phụ nữ ta đều hăng hái đứng lên góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc”. Trong Thư gửi phụ nữ nhân kỷ niệm chiến thắng Hai Bà Trưng và ngày Quốc tế phụ nữ 08-3-1952, Hồ Chí Minh cũng khẳng định: “Non sông gấm vóc nước Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp rực rỡ”. Người khẳng định vai trò của phụ nữ đồng thời Người muốn hướng tới mục tiêu đưa phụ nữ Việt Nam ta đến với việc giải phóng toàn diện trong mọi mặt của đời sống xã hội.

Tóm lại, có thể tự hào rằng, phụ nữ Việt Nam có vai trò vô cùng quan trọng trong gia đình, trong đấu tranh cách mạng, trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành cho những người phụ nữ Việt Nam anh hùng quả cảm trong lao động sản xuất và chiến đấu tám chữ vàng: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” để minh chứng cho điều đó.

Khi đất nước bước vào kỷ nguyên hội nhập với thế giới, trong công cuộc xây dựng đất nước trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay, phụ nữ Việt Nam tiếp tục đóng vai trò quan trọng, là động lực thúc đẩy sự phát triển chung của xã hội. Vai trò này đang được khẳng định một cách rõ nét hơn bao giờ hết.

Trong thời đại mới, bản thân mỗi người phụ nữ đã được “giải phóng” hơn rất nhiều. Bên cạnh vai trò quan trọng

trong gia đình, người phụ nữ còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Ngày càng có nhiều người trở thành chính trị gia, nhà khoa học nổi tiếng, nhà quản lý năng động,... Sự có mặt của người phụ nữ còn không thể thiếu trong một số lĩnh vực, như ngành dệt, may mặc, du lịch, công nghệ dịch vụ,...

Tuy nhiên, bản thân người phụ nữ ở nước ta vẫn còn chịu nhiều ảnh hưởng rất lớn bởi những tập tục lạc hậu từ xã hội xưa để lại. Một số gia đình, địa phương vẫn còn xảy ra tình trạng bất bình đẳng giới dẫn tới thân phận người phụ nữ chịu nhiều thiệt thòi và chưa thể như người nam giới trong xã hội. Vì vậy, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải phóng phụ nữ ở nước ta trong xã hội ngày nay là một vấn đề cần được quan tâm và quán triệt sâu sắc hơn.

Để nâng cao vị trí, vai trò của người phụ nữ trong xã hội ngày nay, cần phải xây dựng, khẳng định và phát triển công tác phụ nữ ở những vấn đề sau:

Thứ nhất, cải cách thể chế để tạo lập quyền và cơ hội bình đẳng cho phụ nữ và nam giới. Cải cách pháp lý sẽ tăng cường bình đẳng giới rõ nét nhất qua: Luật Hôn nhân gia đình, luật chống bạo hành, bạo lực, quyền về đất đai, luật lao động, quyền chính trị. Việc này sẽ tạo môi trường cho sự bình đẳng về cơ hội và quyền lực, hai yếu tố thiết yếu để đạt được bình đẳng giới trên các phương diện khác, như giáo dục, y tế và tham gia chính trị. Điều này Việt Nam đã và đang thực hiện tốt (thể hiện ở các văn bản luật đã được thông qua và có hiệu lực thi hành, tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội khóa XV là 30,26%...); cần phát huy, nỗ lực tăng tỷ lệ nữ ở Hội đồng nhân dân 3 cấp và các cơ quan quản lý nhà nước. Cung cấp các dịch vụ tạo thuận lợi cho việc tiếp cận dành cho phụ nữ, như hệ thống trường lớp, cơ sở y tế, chương trình cho vay vốn,...

Thứ hai, nâng cao hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là ở khía cạnh giải phóng phụ nữ. Đây là một trong những công tác quan trọng để bản thân mỗi người trong xã hội, ở mỗi địa phương đều hiểu được vị trí, vai trò quan trọng của phụ nữ mà Bác Hồ đã chỉ rõ. Đồng thời, mỗi địa phương phải thực hiện, quán triệt những tư tưởng đó một cách sâu sắc để có phương pháp học tập một cách hiệu quả nhất.

Thứ ba, thực hiện những biện pháp thiết thực nhằm khắc phục sự phân biệt giới trong việc làm chủ các nguồn lực và tiếng nói chính trị. Nhà nước nên thiết lập một môi trường thể chế bảo đảm khả năng tiếp cận công bằng đến các nguồn lực và dịch vụ công cộng cho cả nam và nữ. Tăng cường tiếng nói của phụ nữ (sử dụng sáng kiến, ý tưởng) trong quá trình hoạch định chính sách.

Thứ tư, cần phải đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống từ đó giảm tải được những áp lực mà người phụ nữ phải lo toan trong cuộc sống gia đình hằng ngày. Có đáp ứng được nhu cầu về kinh tế thì người phụ nữ mới có điều kiện để giải phóng mình và phát triển bản thân mình một cách toàn diện.

Thứ năm, sự nghiệp giải phóng phụ nữ phải do bản thân người phụ nữ làm chủ. Phụ nữ không chỉ trông mong công cuộc giải phóng mình vào người khác, mà họ phải tự mình làm cuộc cách mạng này. Họ cần thay đổi những nhận thức cổ hủ, lạc hậu mà xã hội cũ còn tồn dư trong suy nghĩ, đầu óc của họ. Họ cần có nhận thức mới, đúng đắn về vai trò của mình trong gia đình và ngoài xã hội, mặt khác phải không ngừng cố gắng vươn lên hoàn thiện bản thân... Có làm được như vậy, người phụ nữ mới thực sự được giải phóng một cách toàn diện trong xã hội mới ngày nay.□

(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)

PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH VỀ BÀI VIẾT CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ

Sau bài viết “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ra đời, trên mạng xã hội đã xuất hiện nhiều luận điệu chống phá của các thế lực thù địch, với ngôn ngữ vừa kích động, vừa mị dân, dẫn dắt có chủ ý nhằm xuyên tạc, phủ nhận nội dung bài viết. Chính vì vậy, nhận diện, đấu tranh với những luận điệu đó nhằm khẳng định giá trị lý luận và thực tiễn của bài viết đối với sự nghiệp cách mạng của nước ta trong giai đoạn trước mắt cũng như lâu dài.

NHỮNG LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN VỀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

Một trong những nội dung quan trọng trong bài viết của đồng chí Tổng Bí thư là xoay quanh những vấn đề lý luận và thực tiễn về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) ở Việt Nam. Bài viết dựa trên nền tảng thế giới quan khoa học và phương pháp luận biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn phong phú, sinh động của Việt Nam trong xây dựng CNXH. Trong đó nổi bật lên các nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, đi lên CNXH là yêu cầu khách quan, là con đường phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam.

Bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có sự khái quát cao về nhận thức CNXH Việt Nam từ thực tiễn Đổi mới của nước ta và từ những thành công cũng như thất bại của một số nước trên thế giới. Trên cơ sở đó, Tổng Bí thư đã khái quát thành đặc điểm riêng có của CNXH mà nhân dân ta đang xây dựng.

Đó phải là vì con người, vì cuộc sống của nhân dân chứ không phải vì lợi nhuận của một nhóm người nào; Nội hàm của CNXH Việt Nam là xử lý đúng đắn các mối quan hệ giữa tăng trưởng, phát triển kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo an sinh xã hội, đó là lợi ích của nhân dân; hay như nhận định CNXH Việt Nam là sự hoàn thiện hệ thống chính trị, đặc biệt là xây dựng nhà nước pháp quyền và phân biệt rõ giữa Nhà nước pháp quyền xã hội xã hội chủ nghĩa (XHCN) với nhà

nước pháp quyền tư sản cũng là một điểm mới được làm rõ trong bài viết.

Từ đó, Tổng Bí thư khẳng định con đường đi lên CNXH Việt Nam là một chặng đường rất dài; mỗi chặng đường đi trải qua những bước đi cụ thể, với những hình thức, biện pháp cụ thể; cùng với đó, phải tiếp tục tổng kết những vấn đề thực tiễn đặt ra. Kết nối với thời điểm hiện nay, khi nước ta đang nỗ lực triển khai đưa Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII vào cuộc sống, bài viết của Tổng Bí thư có tính định hướng quan trọng để Đảng và Nhà nước, nhất là bộ máy nhà nước pháp quyền không ngừng hoàn thiện để có trách nhiệm lịch sử, từ đó thể chế và hiện thực hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH mà Đại hội XI đã bổ sung, phát triển.

Thứ hai, đi lên CNXH phải đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa vừa là giải pháp để đạt mục tiêu, vừa là nhiệm vụ cần thực hiện trong suốt chặng đường phát triển đất nước.

Xây dựng CNXH theo Tổng Bí thư đó là kiến tạo một kiểu xã hội mới về chất, đó là không giống với bất kỳ một mô hình nào trên thế giới. Những điều đó mang tính chất đặc trưng riêng của Việt Nam, chỉ của Việt Nam. Từ đó, Tổng Bí thư khẳng định: “Đưa ra quan niệm phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN là một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta, là thành quả

lý luận quan trọng qua 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của thế giới". Cả lý luận và thực tiễn chứng minh nhận định trên của Tổng Bí thư là hoàn toàn đúng đắn. Vì vậy, Tổng Bí thư đã cụ thể hóa nhận thức của Đảng về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN: Chính là "nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng XHCN, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Thứ ba, trên con đường xây dựng CNXH, phải coi văn hoá thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Luận bàn về văn hóa trong CNXH, Tổng Bí Thư nhấn mạnh: "Nền văn hoá mà chúng ta xây dựng là nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một nền văn hoá thống nhất trong đa dạng, dựa trên các giá trị tiến bộ, nhân văn; chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của tất cả các dân tộc trong nước, tiếp thu những thành tựu, tinh hoa văn hoá nhân loại"⁽³⁾. Theo Tổng Bí thư, nền văn hóa Việt Nam có nội dung là đậm đà bản sắc dân tộc, tâm hồn dân tộc, lối sống, truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc được bảo tồn, lưu truyền, kết nối với những giá trị, những xu hướng tiến bộ chung của nhân loại hiện nay. Tổng Bí thư đã quán triệt quan điểm của Đảng về trọng tâm của xây dựng văn hóa là xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp. Trong đó, coi phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng CNXH ở Việt Nam.

Thứ tư, chế độ chính trị và cơ chế vận hành tổng quát trong mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ.

Mối quan hệ: "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ" là vấn đề lớn, cơ bản, có ý nghĩa bao trùm, xuyên suốt cho quá trình vận hành của hệ thống chính trị; giải quyết tốt mối quan hệ này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Chính vì lẽ đó, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: "Trong chế độ chính trị XHCN, mối quan hệ giữa đảng, nhà nước và nhân dân là mối quan hệ giữa các chủ thể thống nhất về mục tiêu và lợi ích; mọi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân, lấy hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát là đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ".

Thứ năm, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa.

Khi bàn về vai trò lãnh đạo của Đảng, Tổng Bí thư đã đưa ra nội dung đánh giá có tính định hướng chiến lược về công tác xây dựng Đảng nói chung, về vai trò lãnh đạo của Đảng với tiến trình cách mạng, đặc biệt trong công cuộc đổi mới, phát triển đất nước theo định hướng XHCN nói riêng. Theo đồng chí Bí thư: "Nhận thức sâu sắc sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng XHCN, chúng ta đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ XHCN". Phân tích ý nghĩa những thành quả sau 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, cả những mặt hạn chế về kinh tế-xã hội trong thời kỳ quá độ đi lên CNXH, người lãnh đạo cao nhất của Đảng khẳng định: "Cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy, xây dựng CNXH là kiến tạo một kiểu xã hội mới về chất, hoàn toàn không hề đơn giản, dễ dàng. Đây là cả một sự nghiệp sáng tạo vĩ đại, đầy thử thách, khó khăn, một sự nghiệp tự giác, liên tục, hướng đích lâu dài, không thể nóng vội. Vì vậy, bên cạnh việc

xác định chủ trương, đường lối đúng, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, phải phát huy mạnh mẽ vai trò sáng tạo, sự ủng hộ và tham gia tích cực của nhân dân".

Chủ trương và sự chỉ đạo của Đảng sau hơn 35 năm qua là minh chứng hùng hồn chứng tỏ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới, bảo đảm đất nước phát triển bền vững, theo đúng định hướng XHCN. Đó là cơ sở, nền tảng để tiếp tục xây dựng dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

ĐẤU TRANH VỚI NHỮNG LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC, PHỦ NHẬN GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN TO LỚN TRONG BÀI VIẾT CỦA TỔNG BÍ THƯ

Thời gian qua, sau khi bài viết "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được đăng tải, các thế lực thù địch đã phát tán nhiều bài viết, bình luận trên nền tảng mạng xã hội và một số website, tờ báo nước ngoài có tư tưởng phản động chống phá Việt Nam như: Danlambao, kênh VOA Tiếng Việt, Đài Á Châu Tự Do... với nội dung xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nội dung bài viết trên. Chúng cho rằng Tổng Bí thư đã đưa ra "hệ thống lý luận cũ kỹ, không còn phù hợp với thời đại", "lạc nhịp", "lỗi thời" và Việt Nam "lợi dụng tự do, dân chủ, tuyên truyền chống phá các nhà nước tư bản"; phản đối chế độ một đảng lãnh đạo ở Việt Nam; bôi nhọ, nói xấu chế độ ta. Thực chất đây là những luận điệu sai trái, thông tin sai sự thật, "lập lòe đánh lận con đen", cố tình xuyên tạc, phủ nhận con đường đi lên CNXH ở Việt Nam mà Tổng Bí thư đã trình bày trong bài viết quan trọng của mình!

Trước những lập luận chặt chẽ trong bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, các thế lực thù địch cố gắng dùng mọi thủ đoạn để cố tình xuyên tạc, bôi nhọ bài viết, đánh vào nền tảng tư tưởng của Đảng ta, hòng gây hoang mang dao động về hệ tư tưởng, về lý tưởng XHCN.

Xuyên tạc những vấn đề lý luận trong bài viết của Tổng Bí thư, các thế lực thù địch, cơ hội cho rằng: "Chủ nghĩa xã hội chỉ là phương tiện cứu nước, giành độc lập dân tộc, và khi giành độc lập rồi thì cần phải thay đổi phương tiện"(VOA Tiếng Việt). Thực chất đây là thủ đoạn đánh tráo khái niệm, hòng phủ nhận con đường đi lên CNXH ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Bài viết của Tổng Bí thư đã khẳng định chế độ XHCN là một chế độ xã hội mang bản chất tốt đẹp, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, lấy con người làm trung tâm, dựa trên lợi ích chung của toàn xã hội hài hòa với lợi ích chính đáng của con người, khác hẳn về chất so với các xã hội tư bản "lấy lợi nhuận làm mục tiêu tối thượng, coi chiếm đoạt của cải và tiêu dùng vật chất ngày càng tăng làm thước đo văn minh, lấy lợi ích cá nhân làm trụ cột của xã hội". Vậy mà, luận điệu của các thế lực thù địch lại cho rằng "*chế độ xã hội chủ nghĩa của Việt Nam hoàn toàn không có bình đẳng xã hội, không có an sinh, phúc lợi xã hội gì cả, mọi thứ đều phải trả bằng tiền*". Có lẽ nào chúng muốn dân tộc ta phải đi tìm cái bình đẳng của phương Tây khi mà một bộ phận rất nhỏ, thậm chí chỉ là 1% dân số, nhưng lại chiếm giữ phần lớn của cải, tư liệu sản xuất, kiểm soát tới 3/4 nguồn tài chính, tri thức và các phương tiện thông tin đại chúng và do đó chi phối toàn xã hội. Trong nhiều bài viết chống phá con đường đi lên CNXH ở nước ta, các thế lực thù địch thường xuyên so sánh vấn đề dân chủ ở Việt Nam và vấn đề dân chủ Phương Tây nhưng họ không hiểu rằng trong đời sống chính trị, một khi quyền lực của đồng tiền chi phối thì quyền lực của nhân dân sẽ bị lấn át và người dân mất đi chính quyền làm chủ của chính mình. Vì vậy mà tại các nước tư bản phát triển, các cuộc bầu cử được gọi là "tự do", "dân chủ", dù có thể thay đổi chính phủ, nhưng không thể thay đổi được các thế lực thống trị; núp đằng sau hệ thống đa đảng trên thực tế vẫn là sự thống trị của các tập đoàn tư bản.

Bài viết của đồng chí Tổng Bí thư đã làm rõ những vấn đề cốt lõi của chế độ XHCN mà chúng ta kiên định trong quá trình đổi mới đất nước; đồng thời đã khẳng định chế độ XHCN là một chế độ xã hội mang bản chất tốt đẹp, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, lấy con người làm trung tâm, dựa trên lợi ích chung của toàn xã hội hài hòa với lợi ích chính đáng của con người, khác hẳn về chất so với các xã hội cạnh tranh để chiếm đoạt lợi ích riêng giữa cá nhân và phe nhóm. Để đạt được mục tiêu đó, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Không chấp nhận thực tế đó, những kẻ thù địch với chế độ XHCN ở trong và ngoài nước lại cố tình bịa đặt, lèo lái, dẫn dắt đánh lừa dư luận nhằm thực hiện mưu đồ phản động của mình bằng ngôn ngữ xấu, độc, võ đoán khi cho rằng: *"Đảng cộng sản dốc tâm lo xây dựng chủ nghĩa xã hội để nắm giữ lợi quyền. Để độc quyền cai trị. Để có cơ những lạm, cướp bóc, làm giàu cho cá nhân, phe nhóm, vinh sang cho một đảng trị vì khiến đất nước cứ mãi lạc hậu đói nghèo"*. Tiếp cận dưới góc độ một bài viết có tính lý luận cao, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phân tích vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam bằng lập luận khoa học, thuyết phục qua những thành tựu xây dựng CNXH, thể hiện tập trung ở giải trình bản chất chế độ XHCN ở Việt Nam. Đó là cơ sở phản bác một cách thuyết phục, kể cả phản bác danh thép, sắc bén trước những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị. Trong bài viết của mình, Tổng Bí thư khẳng định rằng: Đảng ra đời, tồn tại và phát triển là vì lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Những thành tựu to lớn của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng là không thể phủ nhận; những hạn chế, khuyết điểm của chúng ta là có thực, đặc biệt là tình trạng tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống vẫn diễn ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Trong khi đó, các thế lực xấu, thù địch lại luôn tìm

mọi thủ đoạn để can thiệp, chống phá, gây mất ổn định, thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình" nhằm xóa bỏ CNXH ở Việt Nam. Đó là những khó khăn, trở lực cả khách quan lẫn chủ quan đang từng ngày, từng giờ đe dọa đến sự tồn vong của chế độ, mà thành công hay thất bại là phụ thuộc trước hết vào sự đúng đắn của đường lối, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Cũng từ đó, Đảng Cộng sản Việt Nam đặt ra yêu cầu phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa cá nhân, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, thoái hóa... trong nội bộ Đảng và trong toàn bộ hệ thống chính trị. Thực tế công tác xây dựng Đảng ở nước ta và những quyết tâm của đồng chí Tổng Bí thư trong bài viết là sự tiếp nối của tư tưởng Hồ Chí Minh: "Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác".

Từ khi bài viết được công bố ngày 16/5/2021 đến nay, trên các phương tiện thông tin đại chúng, các báo, tạp chí... đã có hàng nghìn bài viết, bài bình luận, tâm tư tình cảm của độc giả, từ cán bộ hưu trí, đảng viên ở cơ sở, nhân dân ở mọi vùng, miền của Tổ quốc; từ đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo cho đến các nhà nghiên cứu, các chính trị gia, học giả quốc tế, văn nghệ sĩ, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài... đón nhận bài viết của Tổng Bí thư với lòng yêu mến, niềm tin tưởng và sự hưởng ứng tích cực.

Đối với các Đảng Cộng sản, Đảng Lao động trên thế giới như: Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Cuba, Đảng Cộng sản Hoa Kỳ, ... đều bày tỏ sự đồng tình, đánh giá cao bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Những nhận định của bạn bè quốc tế năm châu về bài viết của đồng chí Tổng Bí thư không chỉ tiếp thêm niềm tin vững chắc cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đi trên con đường CNXH, mà còn trang bị vũ khí lý luận sắc bén để chúng ta tiếp tục đấu tranh, phản bác với những suy diễn vô căn cứ, chống phá, xuyên tạc những thành tựu

(Xem tiếp trang 15)

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN MỚI

○ **TRẦN VĂN HÒA**

Phó Giám đốc Sở Nội vụ

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Trong những năm qua, nhận thức được vị trí, vai trò của cán bộ, công chức trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai như: Đề án 01-ĐA/TU, ngày 30/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2016-2021; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND, ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh về một số chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ tri thức và thu hút, trọng dụng người có tài năng tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1047/QĐ-UBND, ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Đột phá về công tác cán bộ tại các cơ quan, đơn vị khối Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 1046/QĐ-UBND, ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh về Đề án “Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao văn hóa công vụ giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến 2030”; Kế hoạch số 95/KH-UBND, ngày 12/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022... Qua đó, công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, bổ nhiệm; tổ chức thi



Sở Nội vụ tổ chức Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ năm 2022

nâng ngạch, thăng hạng; đánh giá, phân loại cán bộ, công chức của tỉnh được thực hiện theo đúng quy định; đã tập trung vào việc đào tạo, bồi dưỡng theo chuyên đề, vị trí việc làm, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế... góp phần bổ sung, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, cơ cấu ngạch, bậc chức danh quy hoạch. Nhìn chung đến nay, đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh đã có những bước phát triển mạnh về số lượng và chất lượng, cơ bản đã được chuẩn hóa về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị. Việc sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức cũng có nhiều thay đổi, sáng tạo, phù hợp với tình hình mới; trình độ bằng cấp chuyên môn của cán bộ, công chức của tỉnh đạt chuẩn và trên chuẩn theo yêu cầu của vị trí việc làm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh còn một số hạn chế, khó khăn như: Cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có trình độ bằng cấp cao hơn so với các tỉnh lân cận nhưng

hiệu quả làm việc chưa tương xứng với bằng cấp, chất lượng đội ngũ chưa đồng đều, số lượng người có năng lực, trình độ làm việc trong mỗi cơ quan chiếm tỷ trọng không cao. Năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là ở xã, phường, thị trấn không đồng đều, nhiều nơi còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chậm đổi mới, thiếu chủ động, sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ, chưa tận tụy, tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ chưa cao.

Những tồn tại nêu trên xuất phát từ nhận thức và ý thức trách nhiệm của một số cấp ủy, địa phương nhất là người đứng đầu về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác cán bộ trong tình hình mới chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc và toàn diện; Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống trong cán bộ chưa được coi trọng đúng mức; còn tư tưởng nể nang, cục bộ khép kín, thiếu quan tâm, quyết liệt trọng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; thiếu các cơ chế giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa, ngăn chặn những sai phạm; chưa chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng đất nước và hội nhập quốc tế thời gian tới, cần phải tiếp tục thực hiện yêu cầu tại các Đề án, Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch... của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trên một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy, tập thể lãnh đạo và thủ trưởng cơ quan, đơn vị về công tác cán bộ. Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác cán bộ, đặc biệt là những quan điểm, nội dung mới, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trong nội bộ, trong cấp ủy, trong sinh hoạt chi bộ về các chủ trương, nghị quyết, quy chế, quy định, quy trình công tác cán bộ để nâng cao nhận

thức, tạo sự chuyển biến về ý thức, trách nhiệm và hành động của cán bộ, đảng viên trong công tác cán bộ.

Thứ hai, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả chỉ đạo của UBND tỉnh về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo Quý bằng sản phẩm. Thực hiện rà soát, ban hành quy chế đánh giá, xếp loại theo Quý bằng sản phẩm phù hợp với đặc thù của từng cơ quan để làm cơ sở đánh giá, xếp loại hằng năm. Bình xét về kết quả công tác; kiểm tra, sát hạch về chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý và sử dụng làm tiêu chí để xếp loại và đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận là người có tài năng trong hoạt động công vụ.

Thứ ba, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, ban hành kế hoạch tự đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; Thành lập Ban Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo mô hình đào tạo, bồi dưỡng trong công việc theo chiều dọc. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ đối với CBCCVC phấn đấu đạt mục tiêu theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg, ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho CBCCVC giai đoạn 2019-2030”. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kiến thức, năng lực, kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ, hiểu biết chung ít nhất 01 lần/năm đối với công chức, viên chức.

Thứ tư, tiếp tục nghiên cứu, ban hành các chế độ chính sách đối với cán bộ và thực hiện tốt chính sách cán bộ. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, nhất là chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút trọng dụng người có tài năng tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021- 2025 theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thứ năm, tăng cường thanh tra, kiểm

tra, giám sát công tác cán bộ. Thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu và công chức, viên chức trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ và việc thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 01/CT-UBND, ngày 05/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh. Đẩy mạnh công tác tự thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ trong lĩnh vực quản lý, sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí CBCCVN; Rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc tại cơ quan, đơn vị.

Thứ sáu, nâng cao năng lực cơ quan và

cán bộ làm công tác tổ chức, cán bộ. Lãnh đạo, kiện toàn bộ máy và đội ngũ cán bộ tham mưu về công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác cán bộ, ngoài những tiêu chuẩn chung về phẩm chất chính trị, kiến thức, năng lực công tác, yêu cầu về vị trí việc làm còn phải đảm bảo các yêu cầu “Đoàn kết - Trung thành - Trung thực - Gương mẫu - Trong sáng - Tinh thông - Chuyên nghiệp”. Đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành và chuyên môn, nghiệp vụ hiện đại hóa điều kiện làm việc; đẩy mạnh cải cách hành chính trong thực hiện các khâu trong công tác cán bộ. Tiếp tục đổi mới phương pháp công tác, nhất là việc xây dựng các phần mềm quản lý ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong thực hiện quản lý, theo dõi, giám sát cán bộ. □

PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI... (Tiếp theo trang 12)

mà Việt Nam đạt được trong hơn 35 năm đổi mới đất nước. Từ tổng kết thực tiễn của Việt Nam, Tổng Bí thư đã đóng góp thêm tiếng nói của Việt Nam vào kho tàng lý luận thế giới về CNXH. Điều đó càng khẳng định rằng, sự lựa chọn và kiên định con đường đi lên CNXH không phải là "sai lầm" mà là sự lựa chọn, kiên định đúng đắn của lịch sử dân tộc, của nhân dân ta, của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ra đời cách đây hơn một năm, bài viết của đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã khơi dậy và lan tỏa niềm tin, niềm tự hào, tình cảm thiêng liêng đến các tầng lớp nhân dân trong và ngoài nước về CNXH ở Việt Nam; góp phần quan trọng củng cố niềm tin của nhân dân đối với con đường đi lên CNXH dưới sự lãnh đạo của Đảng. Vì vậy, các thế lực thù địch, cơ hội chính trị sẽ tiếp tục đưa ra các luận điệu phản động, tìm cách phủ nhận, bôi đen thành tựu xây dựng, phát triển đất nước, xuyên tạc, bóp méo CNXH và con đường đi lên CNXH, hạ thấp uy tín đồng chí Tổng Bí thư. Do đó, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta cần

hiểu rõ giá trị bài viết, coi đây là cơ sở khoa học, luận điểm để phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch.

Bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, thể hiện tầm tư tưởng, giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc, là kim chỉ nam tiếp tục chỉ đạo nhiệm vụ quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cho công cuộc đổi mới của đất nước trong thời gian tới. "Hiện nay, gần 1,5 tỷ người trên hành tinh vẫn đang đi theo con đường XHCN với những thành tựu đáng trân trọng và tự hào. Dù còn nhiều khó khăn, thách thức, phức tạp, nhưng sự phát triển của các nước XHCN hiện nay (Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cuba...) đã chứng minh rằng CNXH vẫn là hiện thực, là thực tế, là một chế độ xã hội tốt đẹp nhất trong lịch sử nhân loại đến ngày nay". Nhân dân tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta sẽ tiếp tục giành những thắng lợi to lớn hơn nữa trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. □

TUỔI TRẺ VINH PHÚC PHÁT HUY TINH THẦN TÌNH NGUYỆN, SÁNG TẠO, GÓP PHẦN THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XVII

○ **NGUYỄN KIM QUY**

Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, Bí Thư Tỉnh đoàn

Tỉnh Vĩnh Phúc hiện có trên 245.000 thanh niên (trong độ tuổi từ 16 đến 30) chiếm khoảng 24,1% dân số và khoảng 43,7% lực lượng lao động của tỉnh; toàn tỉnh có 63.553 Đoàn viên thuộc 13 huyện, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc với 368 cơ sở Đoàn. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Bí thư Trung ương Đoàn cùng sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh, tuổi trẻ Vĩnh Phúc đã phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, sáng tạo, đạt được nhiều kết quả nổi bật trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển phồn vinh, hạnh phúc.

Khơi dậy tinh thần và ý chí, quyết tâm phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, dân tộc cường thịnh và trường tồn trong thanh niên.

Với mong muốn xây dựng thế hệ thanh niên Vĩnh Phúc ngày càng phát triển toàn diện, kết tinh những giá trị hình mẫu của thanh niên Việt Nam thời kỳ mới với ba giá trị cốt lõi “Tam trong - Trí sáng - Hoài bão lớn”; có tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến xây dựng đất nước “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có



Đồng chí Hoàng Thị Thúy Lan, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh trao Bằng khen tặng các đảng viên trẻ tiêu biểu trong học tập và làm theo lời Bác năm 2022

trình độ lý luận chính trị, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ chuyên sâu, nắm vững và thực hiện có hiệu quả, sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có kiến thức và kỹ năng đấu tranh chống các quan điểm thù địch, sai trái, tích cực bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; có tinh thần vượt khó đi lên, sẵn sàng đảm nhận các lĩnh vực mới, khó khăn, phức tạp; có kỹ năng hội nhập quốc tế... các cấp bộ Đoàn trong tỉnh không ngừng đổi mới nội dung và phương thức, cụ thể hóa bằng các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ thể hiện trên tất cả các mặt công tác.

Công tác tổ chức học tập lý luận chính trị và tuyên truyền giáo dục tạo được nhiều

dấu ấn với việc giữ gìn và phát huy những giá trị lịch sử văn hóa, lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng. Trong nhiệm kỳ qua, cùng với việc tổ chức cho hơn 235.400 lượt ĐVTN tham gia học tập lý luận chính trị tại các lớp bồi dưỡng và các đợt sinh hoạt chính trị gắn với kỷ niệm các sự kiện trọng đại của đất nước và của địa phương, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã triển khai nhiều chương trình, hoạt động tiêu biểu, thiết thực như: Hành trình “Theo dấu chân Người”; Tuyên dương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác, tuyên dương đảng viên trẻ tiêu biểu; Hành trình đến với địa chỉ đỏ; Ngày hội Thanh niên sống đẹp; Tuyên dương “Gia đình trẻ tiêu biểu”... Triển khai có hiệu quả Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp” trên mạng xã hội với hơn 41.600 tin tốt, câu chuyện đẹp đã được đăng tải, chia sẻ góp phần lan tỏa các giá trị tốt đẹp của cuộc sống, đẩy lùi những thông tin xấu, độc.

Tạo lập môi trường để tuổi trẻ rèn luyện, cống hiến và khẳng định bản thân

Để hiện thực hóa khát vọng xây dựng và phát triển quê hương Vĩnh phúc ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, tổ chức Đoàn các cấp trong toàn tỉnh đã tạo lập môi trường để tuổi trẻ được rèn luyện, cống hiến và khẳng định bản thân, phát huy những phẩm chất nổi bật của thanh niên thông qua việc đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng của tuổi trẻ và các hoạt động đồng hành, hỗ trợ thanh niên. Vì vậy, trong nhiệm kỳ qua, phong trào “Thanh niên tình nguyện” phát triển cả về chất lượng và số lượng, các hình thức triển khai đa dạng, thu hút đông đảo các lực lượng thanh niên trong và ngoài tổ chức Đoàn, Hội tham gia, đã phát huy vai trò xung kích - tình nguyện của ĐVTN, đảm bảo an sinh xã hội, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên, tạo môi trường để thanh niên rèn luyện, cống hiến, trưởng thành và để lại ấn tượng sâu sắc trong nhân dân, trong

đó tiêu biểu như hoạt động Tình nguyện đảm bảo an sinh xã hội được thực hiện thường xuyên, tạo dấu ấn xã hội tốt đẹp với 45 Nhà nhân ái, 10 bếp hồng cho em, 02 lớp học lắp ghép hỗ trợ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, tổng trị giá gần 3 tỷ đồng. Các hoạt động tình nguyện thường xuyên, tại chỗ, tình nguyện gắn với chuyên môn, chuyên ngành được chú trọng triển khai. Các đợt tình nguyện cao điểm, đồng loạt, quy mô lớn như Chương trình “Tình nguyện mùa Đông, Xuân tình nguyện”, “Xuân biên giới, Tết hải đảo”, “Tháng Ba biên giới”, “Hành trình tuổi trẻ vì biển, đảo quê hương”, “Tháng Thanh niên” và “Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè”, “Hành trình Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác, tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng”, “Hiến máu tình nguyện”; “Hành trình trái tim xanh Vĩnh Phúc”... đã tạo không khí sôi nổi trong tuổi trẻ toàn tỉnh và sự lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội.

Phong trào Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc được triển khai hiệu quả: Trong nhiệm kỳ vừa qua, toàn tỉnh có hơn 9.700 đoàn viên thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó có khoảng 84% ĐVTN tình nguyện viết đơn lên đường nhập ngũ. Hoạt động tiền tân binh và đón Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, chương trình: “Đoàn đồng hành cùng tân binh”, “Đón, tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề cho Công an, Bộ đội xuất ngũ”... được tổ chức thường niên tại 100% các huyện, thành Đoàn trong toàn tỉnh. Từ năm 2017 đến nay, đã tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho 8.010 ĐVTN là Công an và Bộ đội xuất ngũ trên địa bàn tỉnh.

Trong công tác phòng, chống dịch Covid - 19 và hỗ trợ, thích ứng với bối cảnh tình hình mới, BCH Tỉnh Đoàn đã chỉ đạo sát sao các cấp bộ Đoàn đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh tuyên truyền đến ĐVTN và người dân những thông tin chính thống

về diễn biến tình hình dịch Covid - 19; 100% các cơ sở Đoàn thành lập các đội hình thanh niên tình nguyện với phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà” thường xuyên nắm bắt tình hình người dân tại nơi có dịch; Hỗ trợ cơ sở vật chất, vật tư y tế và các nhu yếu phẩm phòng, chống dịch; Hướng dẫn người dân khai báo y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế, hỗ trợ các nơi cách ly, đề xuất sáng kiến tham gia phòng chống dịch,... Triển khai các mô hình sáng tạo trong công tác phòng, chống dịch như: Mô hình “Mũ chống giọt bắn phòng chống dịch Covid - 19”, tổ chức Hội thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống dịch Covid - 19”, thi Tìm hiểu về dịch bệnh Covid - 19 an toàn cho bạn và tôi” ; Thành lập Đội thanh niên tình nguyện phản ứng nhanh phòng chống dịch bệnh Covid - 19; Mô hình “ĐVTN tham gia hỗ trợ tiêu thụ nông sản cho những địa phương ảnh hưởng Covid - 19”; Thành lập được 136 đội phản ứng nhanh “Chiến sĩ áo xanh” phòng chống dịch Covid - 19 tại các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh với 1.496 tình nguyện viên tham gia...

Nhằm tiếp tục phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, tính năng động, sáng tạo của tuổi trẻ góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Ban Chấp hành Tỉnh đoàn xác định một số nhiệm vụ trọng tâm:

Một là, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, với phương châm hướng về cơ sở; tích cực tham gia giải quyết những vướng mắc, vấn đề bức xúc nảy sinh từ cơ sở. Phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ đi đầu trong học tập, lao động sáng tạo; chủ động học tập, có khát vọng vươn lên, lập thân, lập nghiệp, dám nghĩ, dám làm, chủ động hội nhập quốc tế.

Hai là, đẩy mạnh công tác nắm bắt dư luận xã hội và diễn biến tình hình tư tưởng trong thanh niên; tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, pháp luật cho thanh - thiếu niên; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc “Tuổi trẻ Vĩnh Phúc học tập và làm theo lời Bác”.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các phong trào hành động cách mạng của Đoàn; chú trọng phát động có hiệu quả phong trào “Xung kích bảo vệ Tổ quốc”, “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp” và đổi mới phương thức hoạt động của Đoàn, Hội đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng đối với từng đối tượng thanh niên; phối hợp với các cấp, các ngành tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để đoàn viên, thanh niên phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, đóng góp trí lực của tuổi trẻ.

Bốn là, chú trọng thực hiện công tác tuyên truyền, vận động thanh niên thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, luôn hăng hái lên đường nhập ngũ, tham gia thực hiện các chương trình, dự án, cuộc vận động hướng về biên giới, biển đảo.

Năm là, tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu Tỉnh ủy triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” và Chương trình phát triển thanh niên đến năm 2030, tranh thủ các nguồn lực để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy thanh-thiếu niên học tập, rèn luyện, lao động, cống hiến, vui chơi lành mạnh và trưởng thành.

Phát huy những kết quả đạt được, tuổi trẻ Vĩnh Phúc tự tin vững bước trên chặng đường mới với khí thế mới, quyết tâm bằng tinh thần xung kích, tình nguyện, ý thức trách nhiệm của mình, ra sức cống hiến, rèn luyện, xây dựng quê hương Vĩnh Phúc ngày càng giàu đẹp, văn minh.□

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH LÀM TỐT VAI TRÒ LIÊN KẾT VÀ TẠO ĐỘNG LỰC CHO CÁC DOANH NGHIỆP CỦA TỈNH PHÁT TRIỂN

○ **PHẠM THỊ HỒNG THỦY**

Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc là một tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp. Hiệp hội hiện có trên 1100 hội viên; trong đó, có 205 hội viên trực tiếp và trên 900 hội viên từ các Hội, Hiệp hội: Hội Doanh nghiệp trẻ, Hội Doanh nhân Nữ, Hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, Hiệp hội du lịch, Hiệp hội vận tải ô tô và 9 hội doanh nghiệp các huyện, thành phố. Các Hội, Hiệp hội đều có mối liên hệ chặt chẽ với nhau trong các hoạt động liên quan đến doanh nghiệp. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh có Văn Phòng, các Ban chuyên môn và Trung tâm đào tạo, tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp; bên cạnh đó, có 03 Câu lạc bộ trong các lĩnh vực: Nhân sự, Kế toán kiểm toán, Xuất nhập khẩu. Đây chính là cánh tay nối dài của Hiệp hội trong việc nắm bắt tình hình hoạt động, những khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, những kiến nghị, đề xuất từ doanh nghiệp để báo cáo UBND tỉnh tháo gỡ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

Với bề dày 20 năm hoạt động, luôn hướng tới sự phát triển của doanh nghiệp, hằng năm Hiệp hội đã đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Trong hoạt động “Liên kết” đã ký kết Bản ghi nhớ giữa



Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hoàng Thị Thúy Lan và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Lê Duy Thành tặng hoa chúc mừng các doanh nhân nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam

Hiệp hội doanh nghiệp các tỉnh: Phú Thọ, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh; ký kết và giữ mối liên kết hợp tác với một số địa phương và Hiệp hội xúc tiến thương mại của Nhật Bản, Hàn Quốc. Thông qua các chương trình hợp tác liên kết này đã triển khai thực hiện có hiệu quả việc sử dụng sản phẩm dịch vụ của nhau, liên kết cùng đầu tư, sản xuất kinh doanh, tạo ra môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi để doanh nghiệp các tỉnh, các nước đến đầu tư tại Vĩnh Phúc và doanh nghiệp Vĩnh Phúc có cơ hội đầu tư kinh doanh tại các địa phương khác và nước ngoài. Đến nay đã có một số doanh nghiệp trong tỉnh đầu tư tại các tỉnh Phú Thọ, Lào Cai, Hà Nam... có doanh nghiệp đã ký kết hợp tác với doanh nghiệp Hàn Quốc đầu tư tại tỉnh.

Cùng với hoạt động liên kết doanh

ngiệp, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh đã ký Chương trình phối hợp với 10 Sở, ngành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để làm tốt công tác trợ giúp doanh nghiệp. Hiệp hội doanh nghiệp đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp thường xuyên khảo sát, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để đề xuất tháo gỡ cho doanh nghiệp; phối hợp với Sở Công thương tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm, trưng bày giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; phối hợp cùng các cơ quan thuế, bảo hiểm hướng dẫn, giúp cán bộ chuyên môn của doanh nghiệp nâng cao nghiệp vụ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp với Nhà nước và người lao động và cùng Sở Tư pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật tới doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp thực hiện kinh doanh đúng pháp luật... Bên cạnh đó, hằng năm, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh đều tổ chức 3-4 đợt khảo sát, từ 150 - 200 doanh nghiệp để nắm tình hình, đề xuất tổ chức hội nghị đối thoại giữa doanh nghiệp với chính quyền để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. Vì vậy nhiều khó khăn, vướng mắc đã được giải quyết kịp thời. Điển hình là việc đề xuất với UBND tỉnh trong việc giải quyết kịp thời những khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giúp cho các doanh nghiệp Vĩnh Phúc không bị đứt gãy chuỗi cung ứng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Nhằm tạo điều kiện hơn nữa cho doanh nghiệp được tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc duy trì các hoạt động nghiên cứu khoa học, với sự phối hợp của các chuyên gia đến từ các viện nghiên cứu, đã hoàn thành một

số đề tài nghiên cứu khoa học có tính ứng dụng cao. Trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh đã chủ động ký kết với các công ty nền tảng công nghệ, như công ty TNHH Công nghệ Atalink xây dựng chuỗi cung ứng để kết nối cung ứng trong nước và toàn cầu; công ty MISA về chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính kế toán, quản trị doanh nghiệp; Tập đoàn Viettel chi nhánh Vĩnh Phúc về chuyển đổi số doanh nghiệp, tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp hội viên.

Công tác đào tạo, tập huấn và truyền truyền phổ biến pháp luật cho doanh nghiệp, được Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện thường xuyên, liên tục, có hệ thống và chuyên nghiệp. Các chương trình đào tạo, tập huấn, hội thảo luôn được đánh giá cao từ khâu tổ chức đến nội dung đào tạo đã giúp các doanh nghiệp cập nhật thông tin kịp thời, giải quyết những vấn đề tiếp cận chính sách, chế độ liên quan đến hoạt động kinh doanh, nhất là chính sách thuế, bảo hiểm, xuất nhập khẩu giúp doanh nghiệp thực hiện đúng pháp luật và chuẩn hóa tại doanh nghiệp. Mỗi năm, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức từ 15-20 khóa đào tạo, với sự tham gia của hàng nghìn lượt cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn của các doanh nghiệp trong tỉnh. Cùng với đó, là hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp thông qua Trung tâm của Hiệp hội, và ký Hợp đồng với công ty Luật. Việc điều tra khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với các cơ quan công quyền có liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp từ cấp sở, ngành, huyện, thành phố (gọi tắt là DDCH) luôn được quan tâm thực hiện.

Bên cạnh các hoạt động mang tính chuyên môn sâu, Hiệp hội doanh nghiệp

tỉnh Vĩnh Phúc luôn đồng hành cùng doanh nghiệp làm tốt công tác an sinh xã hội. Tích cực cùng các doanh nghiệp hưởng ứng lời kêu gọi của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, có nhiều đóng góp thiết thực vào các hoạt động như xây dựng nhà tình nghĩa, áo ấm cho em, tặng bò cho hộ nghèo, quỹ khuyến học, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống... Với sự chung tay đó, các doanh nghiệp cùng các Hội, Hiệp hội không những tham gia hoạt động từ thiện tại địa phương mà còn lan tỏa đến các tỉnh, thành trong cả nước. Từ những hoạt động phong phú, đa dạng hướng đến sự thân thiện, cùng đồng hành giữa doanh nghiệp và chính quyền đã tạo động lực để các doanh nghiệp phát triển, nhiều doanh nghiệp đã được tặng Cờ thi đua, bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với chính quyền trong thời gian qua còn một số khó khăn, hạn chế, đó là: một số hoạt động kết nối doanh nghiệp đã triển khai, nhưng kết quả chưa được như mong muốn; chưa tạo được sự lan tỏa trong toàn thể doanh nghiệp hội viên, nhất là những doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ. Một số vướng mắc của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh còn tồn tại kéo dài, chưa được tháo gỡ dứt điểm, làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành hoặc mất đi cơ hội trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Để tiếp tục thực hiện tốt vai trò của Hiệp hội trong việc liên kết, tạo động lực cho doanh nghiệp phát triển, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc tập trung triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

và các tổ chức Hội trong việc đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp thông qua việc đề xuất các cấp chính quyền chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, nâng cao chất lượng tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ tiếp cận các chính sách; phát huy trí tuệ từ doanh nhân, doanh nghiệp tham gia phản biện các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh có liên quan đến doanh nghiệp khắc phục tình trạng văn bản bất cập với thực tiễn hoạt động doanh nghiệp.

Thứ hai, tích cực liên kết, hợp tác giữa các Hội, Hiệp hội và các doanh nghiệp hội viên theo cụm, khối tạo sân chơi lành mạnh để tất cả các doanh nghiệp tham gia; có cơ chế ưu đãi trong cùng đội nhóm để thống kê, đong đếm được giá trị mang lại cho nhau; mở rộng liên kết đến các doanh nghiệp ngoài tỉnh. Xây dựng và phát huy văn hóa doanh nghiệp làm nền tảng để doanh nghiệp phát triển bền vững.

Thứ ba, tập trung hỗ trợ chuyển đổi số đối với toàn thể doanh nghiệp hội viên theo lộ trình và các chương trình đã ký kết với các công ty nền tảng số, kết nối mạng lưới thông tin doanh nghiệp thông qua phần mềm quản lý hội viên; chuyển đổi số doanh nghiệp góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và hội nhập quốc tế.

Thứ tư, Hiệp hội tích cực kiến nghị, đề xuất Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển; giải quyết dứt điểm những vướng mắc kéo dài của doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn mới phát sinh; phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. □

KHÁNH THÀNH, KHỞI CÔNG NHIỀU DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CHÀO MỪNG QUỐC KHÁNH 2/9/2022

Chào mừng kỷ niệm 77 năm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2022), sáng 30/8/2022, UBND tỉnh tổ chức Lễ Khánh thành Bệnh viện Đa khoa và Cầu Đầm Vạc. Dự án Bệnh viện Đa khoa tỉnh được xây dựng trên địa bàn phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên với tổng diện tích gần 49.500 m², diện tích xây dựng là hơn 15.000 m² với tổng vốn đầu tư 1.510 tỷ đồng. Bệnh viện có quy mô 1.000 giường với đầy đủ các chuyên ngành, chuyên khoa mũi nhọn, thực hiện dịch vụ kỹ thuật cao trong lĩnh vực y tế để phục vụ nhân dân, phát huy tối đa trình độ chuyên môn, nâng cao khả năng khám chữa bệnh của cán bộ y tế. Dự án Cầu Đầm Vạc được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt với tổng mức đầu tư hơn 600 tỷ đồng, kết nối hành lang vành đai phía Bắc và phía Nam, giảm tải ùn tắc giao thông khu vực trung tâm thành phố Vĩnh Yên. Cầu có chiều dài 310,7m, mặt cắt ngang mặt cầu rộng 13m với 2 làn xe chạy gồm 2 đơn nguyên độc lập được xây dựng vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực; cầu có 9 trụ tháp nằm giữa 2 đơn nguyên cầu, 9 nhịp dầm bản rộng liên tục bằng bê tông chịu tải dự ứng lực đổ tại chỗ, có cấp kỹ thuật của đường dẫn hai bên đầu cầu thiết kế theo tiêu chuẩn đường phố chính đô thị thứ yếu TCXDVN 104: 2007.

Dự án Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Cầu Đầm Vạc được khánh thành, đưa vào khai thác sử dụng thể hiện sự quyết tâm, đồng lòng của Đảng bộ tỉnh, sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong việc nâng cao chất lượng các

lĩnh vực y tế, đô thị và du lịch, đồng thời, có ý nghĩa lớn đối với công tác an sinh xã hội, góp phần hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đưa Vĩnh Phúc sớm trở thành thành phố phát triển hài hòa về mọi mặt, đáng sống trong tương lai.

Cũng trong dịp này có 18 dự án, công trình được gắn biển chào mừng 77 Quốc khánh (2/9/1945 - 2/9/2022). Trong đó, có 9 dự án được khởi công là: Dự án mở rộng đường trục trung tâm Khu Đô thị mới Mê Linh; Cải tạo nâng cấp ĐT. 304, đoạn từ Km 10+572 đến Km 15+100; Nâng cấp cải tạo ĐT. 303, đoạn từ Km7+00 đến Km9+00; Mở rộng cầu Bến Gạo bắc qua sông Phó Đáy trên đường ĐT.305; Đoạn song song đường sắt Hà Nội - Lào Cai (phía Bắc, phía Nam), đoạn từ Hợp Thịnh - Đạo Tú kéo dài (xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường); Tu bổ tôn tạo di tích đình Thổ Tang; Khởi công Khu Công nghiệp Thái Hòa - Liễn Sơn, Liên Hòa; Khu tổ hợp CNCTECH Global; Dự án sản xuất phụ tùng ô tô, xe máy, điện gia dụng Khu công nghiệp Thăng Long. 09 dự án, công trình trọng điểm của tỉnh khánh thành gồm: Đường nối từ Hợp Châu - Đồng Tỉnh đến Khu danh thắng Tây Thiên; Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 307 từ trung tâm huyện Lập Thạch đến Tuyên Quang, đoạn từ Km 16+600 đến Km 25+140; Vành đai 4 đoạn Yên Lạc - Bình Dương; Đường vành đai 2 TP. Vĩnh Yên, đoạn từ QL2B đến QL2C; Đường Nguyễn Văn Cừ, đoạn từ đường tỉnh 301 đến Khu du lịch sinh thái thung lũng Thanh Xuân, TP. Phúc Yên; Trường THCS Vĩnh Tường; Dự án Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo giai đoạn 3; Quảng trường Văn hóa và Trung tâm văn hóa thể dục thể thao huyện Yên Lạc; Khu tổ hợp CNCTECH Thăng Long. Đây đều là những công trình ý nghĩa mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho xã hội, điểm tô cho diện mạo của tỉnh thêm phần khang trang, hiện đại, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương ngày càng phát triển. □

QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 12-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

Sáng 13/9/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 12-NQ/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tại hội nghị, các đại biểu đã nghe Thiếu tướng Đặng Ngọc Bách, Phó Cục trưởng Cục Công tác Đảng và công tác chính trị, Bộ Công an quán triệt những nội dung cốt lõi trong Nghị quyết 12-NQ/TW của Bộ Chính trị với 4 quan điểm chỉ đạo, 7 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh mục tiêu tổng quát của Nghị quyết là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc, toàn diện trong xây dựng lực lượng công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; là lực lượng vũ trang nhân dân sắc bén, mang bản chất của giai cấp công nhân, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; mang tính Nhân dân và tính dân tộc sâu sắc; có hệ thống tổ chức tập trung, thống nhất, chuyên sâu, xuyên suốt, tinh, gọn, mạnh; có đội ngũ cán bộ, chiến sĩ tinh nhuệ; tiềm lực hậu cần, kỹ thuật hiện đại.

Cũng tại Hội nghị này, các đại biểu đã thảo luận và cho ý kiến về Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 12-NQ/TW của Bộ Chính trị. Sau khi nghe các đại biểu thảo luận, đề xuất các giải pháp, kinh nghiệm nhằm triển khai

thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW, Bí thư Tỉnh ủy Hoàng Thị Thúy Lan kết luận: Thời gian tới, tình hình thế giới, trong nước và trên địa bàn tỉnh có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen. Để thực hiện tốt hơn nữa vai trò, nhiệm vụ là lực lượng nòng cốt trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, lực lượng công an nhân dân phải luôn luôn cảnh giác, nỗ lực phấn đấu không ngừng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

Để tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền và các sở, ban, ngành, đoàn thể xác định rõ đây là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị; Công an tỉnh là lực lượng nòng cốt, thực hiện tốt chức năng tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về bảo vệ an ninh, trật tự, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cùng với đó, tiếp tục làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng trong lực lượng công an nhân dân; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức về mọi mặt cho cán bộ, chiến sỹ; chủ động rà soát, nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy theo thẩm quyền phù hợp với thực tiễn yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn. Quan tâm bố trí các nguồn lực tài chính, kỹ thuật, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ hiện đại để hoàn thành mục tiêu đã đề ra đến năm 2025 các lực lượng an ninh, cơ yếu, cảnh sát cơ động, kỹ thuật nghiệp vụ, an ninh mạng và đấu tranh phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao tiến thẳng lên hiện đại, các lực lượng khác đến năm 2030 chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. □

TUYÊN DƯƠNG 16 ĐẢNG VIÊN TRẺ TIÊU BIỂU TRONG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO LỜI BÁC NĂM 2022 VÀ TỔ CHỨC HỘI THI “TÔI - ĐẢNG VIÊN TRẺ TƯƠNG LAI”

Sáng 16/9/2022, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn - Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh tổ chức Hội thi “Tôi - Đảng viên trẻ tương lai” và Tuyên dương Đảng viên trẻ tiêu biểu trong học tập và làm theo lời Bác tỉnh Vĩnh Phúc năm 2022. Tới dự Chương trình có đồng chí Hoàng Thị Thúy Lan, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh; các đồng chí lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh.

Với những thành tích tiêu biểu trong các lĩnh vực học tập, giảng dạy, nghiên cứu, lao động, sản xuất, tại chương trình, 16 Đảng viên trẻ tiêu biểu đại diện cho 13 đơn vị huyện, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc đã được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tuyên dương là đảng viên trẻ tiêu biểu trong học tập và làm theo lời Bác của tỉnh Vĩnh Phúc năm 2022. Cùng với đó, 5 đồng chí đảng viên trẻ là đoàn viên, học sinh, sinh viên tiêu biểu cũng đã được tuyên dương tại chương trình. Đây là những tấm gương sáng, những tuyên truyền viên tích cực để tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đảng viên trẻ, đoàn viên, thanh thiếu niên học tập, rèn luyện làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Hội thi “Tôi - Đảng viên trẻ tương lai” là một trong những hoạt động nằm trong đề án phát triển đảng viên trong khối trường học giai đoạn 2022 - 2027. Hội thi giúp nâng cao nhận thức về công tác phát triển đảng viên trong các trường học, xây dựng môi trường giúp các bạn đoàn viên, học sinh, sinh viên rèn luyện,

cống hiến, trưởng thành; tạo điều kiện giúp các bạn ĐVTN hiểu thêm về Đảng Cộng sản Việt Nam, sự nghiệp cách mạng và lý tưởng sống cao đẹp của thanh niên Việt Nam, củng cố niềm tin và nỗ lực phấn đấu đứng vào hàng ngũ của Đảng. Hội thi “Tôi - Đảng viên trẻ tương lai” có sự góp mặt của 5 đội thi đại diện cho 5 trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh. Các đội thi trải qua 3 phần thi bao gồm phần thi chào hỏi với tên gọi: Quân chúng ưu tú, “Khát vọng - tự tin”; Quân chúng ưu tú “Bản lĩnh - đoàn kết”; Quân chúng ưu tú: “Sáng tạo - Phát triển”. Kết thúc hội thi, Ban Tổ chức đã trao 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba và 02 giải triển vọng cho các đội tham dự. □

LÃNH ĐẠO ĐẠI HỘI HỘI NÔNG DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2023 - 2028

Ngày 12/9/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông tri số 09-TT/TU về việc lãnh đạo Đại hội Hội nông dân các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028. Theo đó, để lãnh đạo Đại hội Hội Nông dân các cấp tỉnh Vĩnh Phúc, nhiệm kỳ 2023-2028, tiến tới đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023-2028, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Tập trung lãnh đạo để Đại hội Hội Nông dân các cấp trong tỉnh thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân; quán triệt và tổ chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng về nông nghiệp, nông thôn và nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của Hội Nông dân Việt Nam và giai cấp

nông dân trong giai đoạn mới; xác định nông dân là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới theo hướng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”; gắn xây dựng giai cấp nông dân với quá trình phát triển nông nghiệp, công nghiệp hoá, đô thị hoá nông thôn. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, tập trung xây dựng, chỉnh đốn, củng cố tổ chức Hội Nông dân các cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ hội, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt; đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp nông dân vào tổ chức hội, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong nông thôn; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức và năng lực tổ chức sản xuất cho cán bộ, hội viên nông dân; khuyến khích, hỗ trợ hội viên, nông dân chuyển đổi số, xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi liên kết, sản phẩm nông nghiệp xanh, hữu cơ, an toàn... Nghiên cứu, cụ thể hóa các nhiệm vụ để lãnh đạo, chỉ đạo đại hội Hội Nông dân các cấp trong tỉnh phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, cơ sở. Khơi dậy và phát huy lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, tương thân, tương ái, ý chí khát vọng vươn lên, xây dựng quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Chỉ đạo Ban Chấp hành Hội Nông dân các cấp trong tỉnh chuẩn bị tốt nội dung đại hội, đảm bảo các nội dung theo yêu cầu của Chỉ thị số 16-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Báo cáo tổng kết hết nhiệm kỳ trình đại hội cần

phân tích, đánh giá đúng thực trạng tình hình hoạt động của Hội trong 5 năm qua và kết quả hoạt động của tổ chức hội ở mỗi cấp trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà nghị quyết đại hội Hội Nông dân cấp mình đã đề ra; khẳng định những kết quả đạt được, chỉ rõ những khuyết điểm, yếu kém và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ qua. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải đảm bảo phù hợp, thiết thực, khả thi, khắc phục được những hạn chế, yếu kém và dựa trên dự báo sát, đúng tình hình, bám sát các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025.

Lãnh đạo việc chuẩn bị công tác nhân sự đúng nguyên tắc, quy trình theo quy định của Đảng, Nhà nước và Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam. Nhân sự Ban Chấp hành Hội Nông dân khoá mới phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, thực sự tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, tâm huyết với công tác hội và phong trào nông dân; có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm chất lượng, có tính kế thừa và phát triển. Quan tâm bố trí cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, người am hiểu nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào cơ quan lãnh đạo Hội. Thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ Hội không đủ thời gian tái cử. Lựa chọn bầu đoàn đại biểu dự đại hội Hội Nông dân cấp trên đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu, thành phần để hoàn thành tốt nhiệm vụ tại đại hội.

Cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp chặt chẽ, tạo mọi điều kiện thuận lợi về kinh phí, cơ sở vật chất để Hội Nông dân các cấp tổ chức thành công Đại hội đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả, thiết thực, đúng tiến độ.□

BBT

DIỄN ĐÀN KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM 2022

Ngày 18/9/2022, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Ban Kinh tế Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam phối hợp tổ chức Diễn đàn Kinh tế - Xã hội Việt Nam 2022 với chủ đề "Củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, thúc đẩy phục hồi và phát triển bền vững".

Diễn đàn Kinh tế - Xã hội Việt Nam 2022 thu hút 450 đại biểu dự trực tiếp tại hội trường; khoảng 600 giảng viên, học viên và sinh viên của 6 học viện, trường đại học (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học Ngoại thương, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Tài chính) theo dõi theo hình thức kết nối trực tuyến tới các điểm cầu. Diễn đàn đã nhận được 44 lượt ý kiến của các diễn giả, nhà khoa học, đại diện doanh nghiệp, đại biểu nước ngoài.

Các ý kiến tại diễn đàn thống nhất rất cao về việc đánh giá tình hình thế giới và Việt Nam. Thế giới tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do dịch COVID-19. Dù kinh tế thế giới đang trên đà phục hồi, nhưng dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp, thể hiện qua lượng khách du lịch quốc tế vẫn còn thấp, nguy cơ dịch chồng dịch. Xung đột giữa các nước gần đây đã làm trầm trọng thêm những khó khăn mà thế giới phải đương đầu do chuỗi cung ứng trên thế giới bị đứt gãy, làm cho giá năng lượng, giá lương thực tăng cao, làm xuất hiện yếu tố đình đốn, lạm phát tăng cao trên toàn cầu. Cùng với đó là tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan. Tại Việt Nam, chỉ trong 8 tháng năm 2022, biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan đã gây thiệt hại

khoảng 6.000 tỷ đồng, gấp 6,7 lần so với cùng kỳ năm trước.

Ngoài ra, công cuộc chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng xanh đang diễn ra rất khẩn trương trên thế giới, một mặt tạo ra nhiều cơ hội, nhưng mặt khác cũng đặt ra rất nhiều thử thách, khó khăn cho nước ta. Tuy nhiên, trong bối cảnh nhiều nước trên thế giới phải đối mặt với lạm phát cao, tăng trưởng thấp thì Việt Nam lại duy trì được lạm phát thấp và đạt được tăng trưởng cao. Năm nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra mức dự đoán thận trọng nhất là Việt Nam đạt mức tăng trưởng trên 7% và lạm phát duy trì ở mức dưới 4%. Nước ta cũng đạt được tổng kim ngạch xuất-nhập khẩu lớn, dự đoán có thể đạt đến 750 tỷ USD, gấp khoảng 2 lần quy mô GDP.

Một trong những kết quả đạt được tại Diễn đàn là các ý kiến đều thống nhất rằng: ngoài tập trung các mục tiêu trước mắt nhưng không quên mục tiêu dài hạn là vấn đề tái cấu trúc nền kinh tế; sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thể chế, nhất là Luật Đất đai. Đồng thời, chúng ta phải nuôi dưỡng và thực hiện khát vọng phát triển được nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng XIII. Cụ thể là thực hiện mục tiêu vào năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 kỷ niệm 100 năm thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (trước đây là Việt Nam Dân chủ cộng hòa), nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao. □

NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của các hiện tượng thời tiết, khí hậu cực đoan, trong đó bão, lũ lụt và hạn hán là thường xuyên và nguy hiểm nhất. Biến đổi khí hậu

(BĐKH) là thách thức lớn, tác động bất lợi đến mọi mặt của hoạt động kinh tế, dân sinh, đặc biệt đối với khu vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tình trạng hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn ở nước ta đang xảy ra trên diện rộng, diễn biến phức tạp, mức độ ngày càng nghiêm trọng do tác động của BĐKH - nước biển dâng, sự gia tăng khai thác nguồn nước ở thượng nguồn các con sông và sự phát triển kinh tế - xã hội nội tại. Tổng thiệt hại do thiên tai gây ra đối với nước ta trong một thập kỷ gần đây từ năm 2009 - 2019 là gần 250 nghìn tỷ đồng và thiệt hại về người lên tới hơn 2.500 người. Năm 2021, thiên tai diễn ra không khốc liệt như năm 2020 nhưng mang nhiều yếu tố cực đoan, cả nước xảy ra 841 trận thiên tai với 18/22 loại hình; thiên tai làm 108 người chết, mất tích, 95 người bị thương; ước tính giá trị thiệt hại trên 5.200 tỷ đồng.

Để hạn chế tác hại, rủi ro do thiên tai gây ra, những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách ứng phó với BĐKH, phòng chống thiên tai, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng thích ứng với BĐKH.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã nhận định “nhân dân thế giới đang đứng trước những vấn đề toàn cầu cấp bách có liên quan đến vận mệnh loài người. Đó là giữ gìn hòa bình, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, chống khủng bố, bảo vệ môi trường và ứng phó với BĐKH toàn cầu, hạn chế sự bùng nổ về dân số, phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo... Việc giải quyết những vấn đề đó đòi hỏi sự hợp tác và tinh thần trách nhiệm cao của tất cả các quốc gia, dân tộc”.

Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và

bảo vệ môi trường. Nghị quyết này được xác định là văn bản quan trọng đề ra các quan điểm, giải pháp đồng bộ về ứng phó với BĐKH, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, được cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả trong những năm qua. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tiếp tục xác định: “Chủ động thích ứng có hiệu quả với BĐKH, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai...; xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường”. □

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CẦN QUAN TÂM CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ

Theo Tổ chức y tế thế giới (WHO), sử dụng thuốc lá là nguyên nhân gây ra hơn 8 triệu ca tử vong trên toàn cầu mỗi năm. WHO kêu gọi các quốc gia thúc đẩy các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của thuốc lá tới sức khỏe, đồng thời để hạn chế rác thải gây ô nhiễm môi trường.

Hút thuốc lá cũng là một yếu tố làm tăng nguy cơ mắc các bệnh nhiễm trùng đường hô hấp và làm tăng mức độ nghiêm trọng của các bệnh về đường hô hấp. Theo báo cáo của Cục quản lý khám chữa bệnh, có tới 70 - 75% bệnh nhân đến các cơ sở khám và điều trị liên quan đến các căn bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, rối loạn chuyển hóa, mỡ máu, cholesterol, đột quỵ, tim mạch. Các khoa, các phòng ung thư, bệnh viện tim mạch, hô hấp quá tải. Một trong những nguyên nhân chính của các bệnh này là thuốc lá. Vì thế, WHO cảnh báo cần phải tiếp tục chiến đấu với những căn bệnh này.

Nhận thức được tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe của người dân và kinh tế đất nước, ngày 18/6/2012, Quốc hội nước

(Xem tiếp trang 33)

MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ CỦA DƯ LUẬN QUỐC TẾ VỀ TRIỂN VỌNG KINH TẾ VIỆT NAM NỬA CUỐI NĂM 2022

Trong tháng 8 và 8 tháng năm 2022, tình hình khu vực, thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược, biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt. Kinh tế thế giới chịu ảnh hưởng từ các yếu tố xung đột chính trị quân sự giữa Nga và Ukraine khiến giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao, lạm phát gia tăng dẫn đến sự phục hồi kinh tế chậm lại tại nhiều quốc gia... Trong khi đó, ở trong nước, các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cũng nặng nề hơn, nhất là việc khắc phục hậu quả sau 02 năm chịu ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19.

Tại cuộc họp thường niên tháng 8/2022, dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, lãnh đạo các ban, bộ, ngành, địa phương thống nhất nhận định, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam vẫn đạt được các kết quả cơ bản, khá toàn diện như: kinh tế vĩ mô ổn định, kiểm soát được lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng; các cân đối lớn của nền kinh tế đảm bảo; độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ được đảm bảo; trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên; đối ngoại được tăng cường. Đảng và Nhà nước ta vẫn duy trì quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà để hoàn thành các mục tiêu phát triển của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Một trong những điểm sáng trong bức tranh kinh tế 8 tháng năm 2022 là vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Theo đó, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 8 tháng năm 2022 ước tính đạt 12,8 tỷ USD - tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện

cao nhất của 8 tháng trong 5 năm qua. Chỉ số IIP 8 tháng năm 2022 tăng 9,4%; mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng tăng 19,3% so với cùng kỳ năm 2021. Với mức tăng này, một số chuyên gia nhận định, nếu Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trọn vẹn theo kế hoạch đặt ra, tiến trình phục hồi nền kinh tế của Việt Nam sẽ rất tích cực, hiệu quả và bền vững.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang đối diện với nhiều khó khăn, Việt Nam thực sự đang trở thành một điểm sáng trong phục hồi và được các chuyên gia, tổ chức quốc tế uy tín đánh giá hết sức tích cực, lạc quan về triển vọng phát triển của Việt Nam trong cả trung và dài hạn. Tổ chức Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ngày 06/9/2022 đánh giá, triển vọng tăng trưởng kinh tế lạc quan của Việt Nam đang đi ngược lại xu hướng tăng trưởng chậm lại ở châu Á, với lạm phát tương đối thấp - điểm khác biệt với quy luật chung trong khu vực. IMF đã nâng dự báo tăng trưởng của Việt Nam lên 7% trong năm 2022, cao hơn một điểm phần trăm so với 3 tháng trước đó và là lần điều chỉnh tăng mạnh duy nhất trong số các nền kinh tế lớn ở châu Á.

Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB) ngày 08/8/2022, tăng trưởng GDP của Việt Nam được dự báo tăng mạnh từ 2,6% trong năm 2021 lên 7,5% trong năm 2022; lạm phát được dự báo tăng trung bình 3,8% năm 2022. Bên cạnh đó, báo cáo Rủi ro thương mại và đầu tư Việt Nam của tổ chức Fitch Solutions cho quý III năm 2022 đánh giá Việt Nam đang nổi lên như một trung tâm sản xuất quan trọng của khu vực Đông và Đông Nam Á. Việt Nam đứng thứ 5/35 quốc gia châu Á, đứng thứ 20/201 thị trường được đánh giá về độ mở của nền kinh tế, đạt 74,6/100 điểm, cao hơn mức trung bình của châu Á là 46 và mức trung bình toàn cầu là 49,5. Việt Nam đạt 89,2 điểm về độ mở thương mại, đứng thứ 2 trong Đông - Đông Nam Á và thứ 5 trên toàn cầu; mức độ cởi mở đầu tư đạt số điểm trung bình là

60, đứng thứ 8 trong châu Á và thứ 62 trên toàn cầu. Trang Business Times (Singapore) dẫn đánh giá của hãng phân tích và dự báo kinh tế toàn cầu Moody's Analytics cho rằng nền kinh tế của Việt Nam là một điểm sáng giữa những biến động trong khu vực.

Nhiều chuyên gia quốc tế uy tín cho rằng, Việt Nam ngày nay là động lực kinh tế và có thể giúp những quốc gia tương đồng có được những “bài học hữu ích”. Đồng thời, chính giới nhiều nước cho biết doanh nghiệp nước ngoài coi Việt Nam là quốc gia hấp dẫn để tăng cường đầu tư với đội ngũ lao động chất lượng, sức cầu cao, có tăng trưởng mạnh mẽ, phù hợp để kinh doanh và đầu tư trong dài hạn.

Những đánh giá, nhận định của các chuyên gia, tổ chức quốc tế về tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam những tháng cuối năm 2022 là sự khẳng định tính đúng đắn, hiệu quả trong các chủ trương, điều hành kinh tế của Đảng, Chính phủ Việt Nam trong thời gian qua, đồng thời cho thấy những tín hiệu tích cực đối với việc thu hút nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước. □

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- *Trong diễn biến mới về tình hình xung đột Nga - Ukraine*, Energoatom - Công ty vận hành Nhà máy điện hạt nhân Zaporizhzhia tại Ukraine (11/9) cho biết mọi hoạt động tại nhà máy đã ngừng lại và công ty đã ngắt kết nối lò phản ứng hạt nhân thứ 6 với mạng lưới điện quốc gia. Zaporizhzhia là nhà máy điện hạt nhân lớn nhất ở châu Âu và có tổng cộng 6 lò phản ứng. Đây là hệ quả của những vụ xung đột quân sự giữa Nga - Ukraine trong thời gian gần đây, diễn ra tại khu vực xung quanh nhà máy, làm dấy lên nghi ngại trong cộng đồng quốc tế. Việc Nga và Ukraine cáo buộc nhau phá kích nhà máy đã khiến Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) công bố báo cáo về kết quả chuyến thị sát tới Nhà

máy và kêu gọi thiết lập khẩn cấp “vùng an ninh và an toàn” nhằm ngăn ngừa một số “sự cố hạt nhân” có thể xảy ra do các hành động quân sự.

- *Campuchia công bố kế hoạch thành lập Học viện Nghiên cứu Quốc tế và Chính sách công tại Đại học Hoàng gia Phnom Penh (RUPP), trong đó có khoa Việt Nam học*. Thủ tướng Campuchia Samdech Techo Hun Sen đánh giá, việc chuẩn bị thành lập Khoa Việt Nam học tại Đại học Hoàng gia Phnom Penh sẽ mang lại lợi ích cho người dân Campuchia và thắt chặt hơn nữa quan hệ giữa Việt Nam và Campuchia. Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao Campuchia Hang Chuon Naron khẳng định, việc nghiên cứu về ASEAN và việc học ngôn ngữ các quốc gia ASEAN, bao gồm việc học ngôn ngữ các nước láng giềng như Thái Lan, Việt Nam và Lào, là hết sức quan trọng. Theo đó, việc thành lập Khoa Việt Nam học sẽ khuyến khích giới trẻ Campuchia quan tâm tới Việt Nam, mang lại lợi ích cho người dân Campuchia sống ở các tỉnh biên giới, thúc đẩy thương mại và tạo cơ hội việc làm. Sự kiện ý nghĩa này được lãnh đạo hai nước cho rằng sẽ thúc đẩy quan hệ hợp tác giáo dục, thương mại, đầu tư và tăng cường hiểu biết, giao lưu giữa nhân dân hai nước, đóng góp tích cực cho quan hệ toàn diện tốt đẹp, hữu nghị truyền thống và toàn diện, lâu dài giữa Việt Nam và Campuchia.

- *Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr. thực hiện chuyến công du nước ngoài đầu tiên tới 2 nước ASEAN là Indonesia và Singapore*. Trong chuyến thăm, các nhà lãnh đạo của ba nước nhất trí quan điểm chung về tầm quan trọng và vai trò của ASEAN trong duy trì sự ổn định và hòa bình ở khu vực, đặc biệt trong bối cảnh quốc tế hiện nay. Đồng thời, khẳng định tầm quan trọng của việc củng cố vai trò trung tâm và thống nhất của ASEAN, làm sâu sắc hơn nữa sự hội nhập kinh tế khu vực. Các nhà lãnh đạo tái khẳng định quan điểm nhất quán của ASEAN về Biển

Đông; về tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, an ninh, ổn định, an toàn và tự do hàng hải và hàng không trong và trên Biển Đông, đồng thời giải quyết hòa bình các tranh chấp mà không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982.□

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA DIỄN ĐÀN KINH TẾ PHƯƠNG ĐÔNG LẦN THỨ VII (EEF-2022)

Nhận lời mời của Lãnh đạo Cấp cao và Chính phủ Liên bang Nga, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tham dự Diễn đàn Kinh tế phương Đông lần thứ VII (EEF-2022) tổ chức tại thành phố Vladivostok, Liên bang Nga vào ngày 07/9/2022. Chủ đề chính của diễn đàn năm 2022 là “Con đường hướng tới thế giới đa cực”.

EEF là diễn đàn quốc tế quan trọng để tạo dựng và tăng cường mối quan hệ giữa cộng đồng đầu tư của Nga và thế giới, đánh giá toàn diện về tiềm năng kinh tế của vùng Viễn Đông của Nga, giới thiệu các cơ hội đầu tư và điều kiện kinh doanh trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển. Diễn đàn Kinh tế phương Đông lần thứ VII (EEF-2022) có sự tham dự của đại diện 58 quốc gia.

Phát biểu tại Diễn đàn, Tổng thống Nga Vladimir Putin nhấn mạnh, đây là diễn đàn có uy tín quốc tế cao và đóng góp đáng kể vào việc xây dựng quan hệ kinh doanh giữa Nga và các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Đồng thời, Tổng thống Nga cho rằng mô hình đơn cực lỗi thời đang được thay thế bằng một trật tự thế giới mới dựa trên các nguyên tắc cơ bản của công bằng và bình đẳng, công nhận quyền của mọi quốc gia và mọi người đối với con đường phát triển có chủ quyền của mình. Chính tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương đang hình thành các trung tâm chính trị và kinh tế hùng mạnh, đóng vai trò là động

lực của quá trình không thể đảo ngược này. “Nga sẵn sàng tiếp tục, cùng với tất cả các đối tác quan tâm, nỗ lực cải thiện hợp tác khu vực dưới nhiều hình thức khác nhau”.

Phát biểu tại Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, Việt Nam luôn tích cực và chủ động tham gia các sáng kiến đa phương, trong đó có các liên kết kinh tế khu vực và liên khu vực. Từ đó, Việt Nam sẵn sàng tiếp tục đóng góp tích cực vào phục hồi kinh tế và phát triển bền vững ở châu Á - Thái Bình Dương. Việt Nam coi trọng quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga, đánh giá cao các kết quả hợp tác kinh tế giữa hai nước những năm qua và đề nghị hai bên tiếp tục đẩy mạnh hợp tác trên các ngành, lĩnh vực có thế mạnh, tận dụng hiệu quả và sớm nâng cấp Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á - Âu (EAEU). Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định, Việt Nam hoan nghênh việc gắn kết kinh tế Nga, nhất là vùng Viễn Đông, với các nước châu Á - Thái Bình Dương, thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược ASEAN - Nga. Việt Nam sẵn sàng làm cầu nối đẩy mạnh hợp tác ASEAN - Nga, trong đó có xây dựng Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - EAEU.

Diễn đàn năm nay diễn ra trong bối cảnh Liên bang Nga phải đối mặt với nhiều biện pháp trừng phạt của phương Tây sau chiến dịch quân sự đặc biệt của nước này ở Ukraine. Hãng thông tấn Nga TASS dẫn thông cáo báo chí của Phó Thủ tướng Nga Yuri Trutnev cho biết: “Vùng Viễn Đông đã nhận được khoảng 2,7 nghìn tỷ rúp đầu tư. Hơn 100.000 việc làm đã được tạo ra và hiện hơn 290 thỏa thuận đã được ký kết tại diễn đàn với tổng trị giá 3,27 nghìn tỷ rúp. Đây cũng là một kỷ lục”. Theo đánh giá của nhiều nhà phân tích quốc tế, EEF-2022 đã góp phần mang lại một “đòn bẩy” không nhỏ cho nền kinh tế Nga; tăng cường hiệu quả cho chính sách xoay trục hướng Đông sang châu Á của nước này cũng như tìm kiếm các cơ hội hợp tác nhằm làm giảm đi sức ép tới từ các biện pháp trừng phạt.□

TÌNH HÌNH AN NINH NĂNG LƯỢNG TẠI CHÂU ÂU

Cuộc xung đột Nga - Ukraine là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới tình trạng giá năng lượng, đặc biệt là giá khí đốt, giá điện và giá dầu, cùng giá lương thực đã tăng mạnh tại châu Âu kể từ đầu năm 2022. Nguy cơ về một cuộc khủng hoảng năng lượng đang “đe nặng” lên nền kinh tế các nước châu Âu.

Sau khi EU cùng các đồng minh phương Tây do Mỹ đứng đầu áp đặt các biện pháp trừng phạt chưa từng có đối với Nga do cuộc xung đột quân sự tại Ukraine từ cuối tháng 02/2022, giá năng lượng, nhất là khí đốt liên tục leo thang đã khiến chi phí của doanh nghiệp và người dân tại châu Âu không ngừng gia tăng. Rất nhiều công ty châu Âu đã phải cắt giảm sản xuất, thậm chí là đóng cửa nhà máy vì càn hoạt động sẽ càng thua lỗ. Giá năng lượng hiện cũng là vấn đề lớn nhất đối với nền kinh tế thế giới. Nguồn cung khí đốt bị cắt giảm cộng thêm lo ngại về khả năng Nga ngừng hoàn toàn việc cung cấp khí đốt cho châu Âu đã đẩy giá năng lượng xanh tăng mạnh chưa từng có. Ngày 05/9/2022, giá khí đốt của châu Âu đã tăng vọt sau khi Tập đoàn Năng lượng Nga Gazprom, ngày 02/9/2022 thông báo đường ống Dòng chảy phương Bắc 1 sẽ ngừng hoạt động vô thời hạn. Ngoài ra, đợt nắng nóng trên khắp châu Âu vào mùa hè vừa qua đã làm gia tăng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu tại khu vực này.

Khủng hoảng năng lượng hiện nay là mối đe dọa lớn đối với khu vực này khi mùa Đông đang tới gần có thể làm cạn kiệt nguồn dự trữ năng lượng tại châu Âu. Giới phân tích thế giới dự đoán, giá khí đốt sẽ tiếp tục tăng trong hai năm tới. Bên cạnh đó, giá nguyên liệu cao kéo theo lạm phát làm gia tăng nguy cơ bất ổn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng tới an ninh các quốc gia tại khu vực này. Theo báo cáo về Chỉ số bất ổn xã hội do Công ty tư vấn chiến lược

và rủi ro toàn cầu Verisk Maplecroft (Anh) công bố ngày 02/9/2022 cho thấy, hơn 50% trong số gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ được khảo sát đã chứng kiến sự gia tăng về nguy cơ bất ổn xã hội trong khoảng thời gian từ quý II đến quý III năm 2022. Đặc biệt, các quốc gia châu Âu như Thụy Sĩ và Hà Lan nằm trong số những nước có nguy cơ gia tăng bất ổn xã hội cao nhất trong giai đoạn tới. Từ khoảng vài tuần qua, tại Anh đã xuất hiện phong trào không trả hóa đơn năng lượng (Don't pay UK), một phong trào “bất tuân dân sự” nhằm phản đối việc giá năng lượng sẽ tăng quá cao trong thời gian tới.

Nhằm phòng ngừa khủng hoảng năng lượng biến chứng nguy hiểm, Liên minh châu Âu (EU) đã triển khai hàng loạt biện pháp như việc tổ chức lại mô hình cùng mua chung khí đốt giống như khi cùng mua chung vaccine Covid-19, hoặc yêu cầu các quốc gia thành viên tự nguyện giảm nhu cầu khí đốt lên đến 15% trong mùa Đông, tìm kiếm các hợp đồng năng lượng từ nhiều nước khác... EC cũng tích cực tiếp cận các nguồn cung khác nhằm hướng tới một sự ổn định lâu dài hơn với phương châm “không loại trừ bất cứ lựa chọn nào”, miễn là đảm bảo an ninh năng lượng cho toàn khối. Gần nhất là tại cuộc họp bất thường hôm 09/9 ở Brussels, Bộ trưởng Năng lượng 27 quốc gia thành viên EU đã nhất trí về bốn giải pháp cấp bách để giảm giá năng lượng tăng cao. *Thứ nhất*, nhất trí về mức giới hạn chung đối với giá khí đốt nhập khẩu vào châu Âu, dù là từ Nga hay từ các quốc gia khác. *Thứ hai*, giới hạn doanh thu của các nhà sản xuất điện. *Thứ ba*, sự can thiệp “tạm thời và khẩn cấp” vào thị trường khí đốt, với “mức giá trần” do Bỉ và Italy cùng một số nước khác đề xuất. *Thứ tư*, các bộ trưởng đề nghị EC trình bày các biện pháp để điều phối việc giảm nhu cầu điện trên toàn EU và để giúp giải quyết các vấn đề thanh khoản trên các thị trường năng lượng. Tuy nhiên, đến thời điểm này tất cả các biện pháp trên

đều chưa cho thấy hiệu quả rõ rệt. Châu Âu vẫn đang đối diện với tình trạng “bi quan” về triển vọng thị trường năng lượng. Thủ tướng Bỉ Alexander De Croo đã cảnh báo châu Âu có thể đương đầu với khó khăn trong “5 - 10 mùa Đông tới”, trong khi nhiều lĩnh vực ở châu lục hiện đang phải đối mặt với thách thức nghiêm trọng vì giá năng lượng tăng cao.□

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI NĂM 2021 - 2022 CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Ngày 08/9/2022, tại Trụ sở Liên hợp quốc (New York, Hoa Kỳ), Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) đã tổ chức lễ công bố Báo cáo phát triển con người năm 2021 - 2022.

Chỉ số con người (HDI) giúp đánh giá thành tựu phát triển được toàn diện hơn và đưa con người vào trọng tâm của các chính sách. Chủ đề của báo cáo năm nay phản ánh nhiều cuộc khủng hoảng mà thế giới đang phải đối mặt và nỗ lực chung nhằm giảm thiểu tác động đối với sự phát triển của con người. Quá trình phục hồi sau Covid-19 đã bắt đầu, nhưng ảnh hưởng của đại dịch vẫn đang được “cảm nhận” ở tất cả các khu vực. Báo cáo nhấn mạnh đến cuộc khủng hoảng toàn cầu do Covid-19 gây ra, đồng thời cho biết, Chỉ số phát triển con người đã giảm trên toàn cầu hai năm liên tiếp lần đầu tiên trong lịch sử 32 năm của chỉ số này. Phát triển con người đã giảm trở lại mức năm 2016, làm đảo ngược nhiều tiến độ hướng tới các Mục tiêu phát triển bền vững. Theo Giám đốc UNDP Achim Steiner, chỉ số này giảm đồng nghĩa rằng loài người giảm tuổi thọ, chất lượng giáo dục giảm. Yếu tố giảm mạnh nhất dẫn tới HDI 2021 tiếp tục giảm là tuổi thọ người dân toàn cầu, từ mức 73 tuổi trong năm 2019 xuống còn 71,4 tuổi trong năm 2021. Ông Steiner đánh giá triển vọng trong năm 2022 không mấy sáng sủa

khi những ảnh hưởng của cuộc xung đột tại Ukraine chưa được tính đến trong chỉ số HDI 2021.

Theo Báo cáo Phát triển con người 2021/2022, tình trạng bất định do nhiều nguyên nhân này dẫn đến cuộc sống của người dân trên toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề. Trong khi một số quốc gia đang bắt đầu đứng vững trở lại, sự phục hồi không đồng đều và từng phần, làm gia tăng thêm bất bình đẳng trong phát triển con người. Mỹ Latinh, Caribe, châu Phi - cận Sahara và Nam Á bị ảnh hưởng nặng nề. Giám đốc UNDP Achim Steiner cho rằng thế giới đã hứng chịu nhiều thảm họa, chứng kiến nhiều cuộc xung đột trước đây nhưng những gì đang xảy ra là một bước thụt lùi đáng kể về phát triển con người. Báo cáo nhấn mạnh đây chính xác là một bước thụt lùi toàn cầu, ảnh hưởng tới hơn 90% quốc gia trên thế giới. Các chuyên gia cũng đưa ra khuyến nghị tập trung vào 3 lĩnh vực chính gồm đầu tư cho năng lượng tái tạo, chuẩn bị cho các đại dịch trong tương lai, trang bị các công cụ bảo hiểm để giảm thiểu thiệt hại từ các cú sốc, thúc đẩy sáng tạo để củng cố năng lực ứng phó khủng hoảng trong tương lai.

Đối với Việt Nam, Giám đốc UNDP Achim Steiner đánh giá cao những nỗ lực của Việt Nam đã đạt được trong phát triển con người trong thời gian qua và những đóng góp của Việt Nam trong xử lý các thách thức toàn cầu được phản ánh trong báo cáo. Theo đó, bất chấp các khó khăn phải đối mặt trong 02 năm qua, Việt Nam đã tăng 2 bậc trong xếp hạng chỉ số HDI (từ vị trí 117 lên vị trí 115), và tiếp tục nằm trong số các nước có chỉ số HDI cao cùng với một số nước như Trung Quốc, Nam Phi, Indonesia và Brazil. Điều này cho thấy sự tiến bộ và ổn định của Chỉ số con người tại Việt Nam. Bên cạnh đó, chỉ số bất bình đẳng giới (GII) của Việt Nam, đo lường sự sụt giảm phát triển con người do bất bình đẳng giữa nam và nữ, tiếp tục được cải thiện vào năm 2021. GIJ của Việt

Nam là 0,296, xếp hạng 71 trong số 170 quốc gia.

Đánh giá của UNDP cho thấy sự nỗ lực, hiệu quả trong các quyết sách của Việt Nam trong đảm bảo quyền con người và cuộc sống cho người dân. Đây là một cơ

sở quan trọng để Việt Nam tiếp tục chuẩn bị cho việc ứng cử làm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025.□

(Nguồn: Theo Bản tin TBNB của Ban Tuyên giáo Trung ương)

TIN TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 27)

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ban hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá. Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2013. Trong đó quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương trong phòng, chống tác hại của thuốc lá: đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào kế hoạch hoạt động hằng năm, quy định không hút thuốc lá tại nơi làm việc vào quy chế nội bộ; đưa quy định về việc hạn chế hoặc không hút thuốc lá trong các đám cưới, đám tang, lễ hội trên địa bàn dân cư vào hương ước; gương mẫu thực hiện và vận động cơ quan, tổ chức, địa phương thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong phòng, chống tác hại của thuốc lá: được sống, làm việc trong môi trường không có khói thuốc lá; yêu cầu người hút thuốc lá không hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm hút thuốc lá; vận động, tuyên truyền người khác không sử dụng thuốc lá, cai nghiện thuốc lá; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý người có hành vi hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm hút thuốc lá; phản ánh hoặc tố cáo cơ quan, người có thẩm quyền không xử lý hành vi hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm hút thuốc lá.

Bên cạnh đó, Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá cũng nêu rõ các hành vi bị nghiêm cấm: Sản xuất, mua bán, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển thuốc lá giả, sản phẩm được thiết kế có hình thức hoặc

kiểu dáng như bao, gói hoặc điều thuốc lá; mua bán, tàng trữ, vận chuyển nguyên liệu thuốc lá, thuốc lá nhập lậu; quảng cáo, khuyến mại thuốc lá; tiếp thị thuốc lá trực tiếp tới người tiêu dùng dưới mọi hình thức; tài trợ của tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc lá, trừ trường hợp quy định tại Điều 16 của Luật này; người chưa đủ 18 tuổi sử dụng, mua, bán thuốc lá; sử dụng người chưa đủ 18 tuổi mua, bán thuốc lá; bán, cung cấp thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi; bán thuốc lá bằng máy bán thuốc lá tự động; hút, bán thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm; sử dụng hình ảnh thuốc lá trên báo chí, xuất bản phẩm dành riêng cho trẻ em; vận động, ép buộc người khác sử dụng thuốc lá.

Để nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của thuốc lá, lợi ích của môi trường không khói thuốc lá, các cấp, các ngành, các đoàn thể và địa phương cần tiếp tục phối hợp với ngành Y tế đẩy mạnh tuyên truyền Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá và vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên ký cam kết không hút thuốc lá. Bên cạnh đó, cần xây dựng môi trường không thuốc lá từ bệnh viện, trường học, công sở và gia đình. Tuyên truyền đưa công tác phòng, chống tác hại thuốc lá vào nội quy thi đua khen thưởng hàng năm, lãnh đạo và cán bộ cốt cán làm gương, có sự đấu tranh của những người bị hút thuốc lá thụ động trong đơn vị, đồng thời cơ quan, đơn vị cần biểu dương, khen thưởng người bỏ hút thuốc lá.□

BBT

1 Thông tin, tuyên truyền kịp thời, toàn diện các sự kiện chính trị, thời sự, đối ngoại quan trọng, nổi bật của tỉnh, của đất nước và quốc tế. Trọng tâm thông tin, tuyên truyền kịp thời diễn biến, nội dung, kết quả Kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XV (dự kiến tổ chức từ ngày 20/10-18/11/2022), hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV của tỉnh tại Kỳ họp, hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau Kỳ họp.

2 Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, lan tỏa việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Tuyên truyền triển khai thực hiện Quy định 69-QĐ/TW, ngày 6/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Chỉ thị số 16-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về lãnh đạo đại hội nông dân các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Quy định số 07-QĐ/TU ngày 19/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy định tạm thời về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung...

3 Tiếp tục tuyên truyền việc đưa Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp vào cuộc sống với tinh thần và quyết tâm hoàn thành cao nhất. Tập trung tuyên truyền sâu rộng, đậm nét, tạo điểm nhấn nổi bật đối với một số nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022 như: (1) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý

ng nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; (2) Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó khẳng định mạnh mẽ, quyết tâm chống tham nhũng “không ngừng, không nghỉ”, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” của Đảng, Nhà nước; nhất là xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên; (3) công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ; (4) công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; (5) việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; (6) việc thực hiện các chỉ tiêu Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao đối với người đứng đầu và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm 2022...

4 Đẩy mạnh tuyên truyền kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm những kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, của tỉnh và các địa phương 9 tháng đầu năm và quý III năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp những tháng cuối năm 2022. Trong đó, trọng tâm tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, các chủ trương, chính sách của tỉnh nhằm hỗ trợ, động viên, cổ vũ các cấp, các ngành, doanh nghiệp, Nhân dân chủ động, sáng tạo, nỗ lực triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông các nguồn lực, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, thi đua lao động sản xuất, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022.

Đẩy mạnh tuyên truyền công tác thu hút đầu tư, cải cách hành chính; quy hoạch phát triển đô thị; triển khai các dự án trọng điểm, các dự án đầu tư công của tỉnh; công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp; Chương trình Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, Chương trình OCOP của tỉnh; công tác chuyển đổi số; quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản; đảm bảo

an sinh xã hội; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm...

Tập trung tuyên truyền công tác bảo vệ môi trường, trong đó tập trung tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt và vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh...

5 Tiếp tục thông tin đầy đủ, kịp thời tình hình dịch Covid-19; chủ trương, biện pháp phòng, chống dịch trong nước, trong tỉnh; những nỗ lực, thành quả công tác phòng, chống dịch của đất nước, của tỉnh. Tập trung tuyên truyền thực hiện tốt, hiệu quả 3 trụ cột phòng, chống dịch (xét nghiệm, cách ly, điều trị) và các giải pháp về phòng, chống dịch theo công thức “2K (khẩu trang, khử khuẩn) + vắc xin + thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân và các biện pháp khác” trước sự xuất hiện của biến thể phụ BA.4, BA.5 của Omicron và các biến thể khác.

Tuyên truyền việc tăng cường bao phủ vắc xin, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác; tham gia tích cực, trách nhiệm vào công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong bối cảnh mới; ủng hộ, tích cực tham gia tiêm vắc xin phòng, chống dịch Covid-19 và tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Thông tin, tuyên truyền việc tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội, phúc lợi xã hội phù hợp với tình hình dịch bệnh; các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; phản ánh việc xử lý các trường hợp vi phạm, đặc biệt là cố tình vi phạm các quy định về phòng, chống dịch...

6 Tuyên truyền việc triển khai học tập và thực hiện chuyên đề quý IV năm 2022 “Một số nhiệm vụ, giải pháp và bài học kinh nghiệm về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc”. Tuyên truyền đẩy

mạnh các phong trào thi đua yêu nước; việc nêu gương trong cán bộ, đảng viên; biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, nhân tố mới trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là các mô hình, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác.

7 Tuyên truyền, nêu bật ý nghĩa các ngày kỷ niệm, ngày truyền thống: 31 năm ngày quốc tế người cao tuổi 1/10; 14 năm ngày khuyến học Việt Nam 2/10; 68 năm ngày giải phóng Thủ đô 10/10; 18 năm ngày doanh nhân Việt Nam 13/10; 92 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10; 105 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (7/11-1917-7/11/2022); 20 năm Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (4/11/2002-4/11/2022); 40 năm Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (10/12/1982-10/12/2022); 100 năm Ngày sinh đồng chí Võ Văn Kiệt, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (23/11/1922 - 23/11/2022); 110 năm Ngày sinh đồng chí Lê Xoay (1912 - 2022), lãnh đạo tiền bối tiêu biểu, Bí thư Tỉnh ủy đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc; 105 năm Ngày sinh đồng chí Kim Ngọc (1917 - 2022), Bí thư Tỉnh ủy của Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc, người khởi xướng chủ trương “khoán hộ” trong nông nghiệp; “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022” và “Năm hữu nghị Việt Nam - Campuchia 2022” theo đúng định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy...

8 Tuyên truyền công tác bảo vệ chủ quyền biên giới, biển, đảo; vấn đề về dân chủ, nhân quyền, chính sách dân tộc, tôn giáo; tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, nhất là những thông tin xấu độc trên không gian mạng; công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông...□

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY VĨNH PHÚC

ĐT: (0211) 3847881

Bản tin Sinh hoạt chi bộ

Số 9

2022

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI HUY VĨNH

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chỉ đạo nội dung:

NGÔ CHÍ TUỆ

Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban
Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Biên tập:

NGUYỄN HỮU BÌNH

PHẠM VĂN CÔNG

NGUYỄN VĂN HÀ

TẠ THỊ HỒNG PHƯƠNG

Trình bày, sửa bản in:

HOÀNG HÀ

Email:

sinhhoatchibovp@gmail.com

In 4.400 cuốn, khổ 19x27cm tại Công
ty TNHH Phương Mai, 23 ngõ 2 Nguyễn
Chí Thanh, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc.
GPXB số: 397/XBBT do Sở TT-TT tỉnh
Vĩnh Phúc cấp ngày 30/12/2021. In
xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2022.

MỤC LỤC

- 1 Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về phụ nữ và cán bộ nữ
ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG
- 2 Chỉ thị số 25-CT/TU, ngày 16/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh
ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, xử
lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông
VĂN BẢN, CHÍNH SÁCH MỚI
- 5 Quy định mới về chế độ trợ cấp đối với người có công
**TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG, CHÍNH ĐỐN ĐẢNG GẮN VỚI HỌC TẬP
VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**
- 6 Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ và vấn đề nâng cao
vị trí, vai trò của phụ nữ trong xã hội ngày nay
BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI
- 9 Phản bác luận điệu sai trái, thù địch về bài viết của đồng chí
Tổng Bí thư
THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM
- 13 **TRẦN VĂN HÒA**
Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công
chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đáp ứng yêu cầu
nhiệm vụ giai đoạn mới
- 16 **NGUYỄN KIM QUY**
Tuổi trẻ Vĩnh Phúc phát huy tinh thần tình nguyện, sáng tạo,
góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh
lần thứ XVII
- 19 **PHẠM THỊ HỒNG THỦY**
Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh làm tốt vai trò liên kết và tạo động
lực cho các doanh nghiệp của tỉnh phát triển
TIN TRONG TỈNH
- 22 Khánh thành, khởi công nhiều dự án, công trình trọng điểm chào
mừng Quốc khánh 2/9/2022
- 23 Quán triệt, triển khai Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị
về đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an nhân dân
- 24 Tuyên dương 16 Đảng viên trẻ tiêu biểu trong học tập và làm
theo lời Bác năm 2022 và tổ chức Hội thi “Tôi - Đảng viên trẻ
tương lai”
- 24 Lãnh đạo Đại hội Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028
TIN TRONG NƯỚC
- 26 Diễn đàn Kinh tế - Xã hội Việt Nam 2022
- 26 Nông nghiệp, nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu
- 27 Một số quy định cần quan tâm của luật phòng, chống tác hại
thuốc lá
HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI
- 28 Một số đánh giá của dư luận quốc tế về triển vọng kinh tế Việt
Nam nửa cuối năm 2022
- 29 Một số tình hình thế giới thời gian gần đây
- 30 Một số kết quả nổi bật của diễn đàn kinh tế phương Đông lần
thứ VII (EEF-2022)
- 31 Tình hình an ninh năng lượng tại châu Âu
- 32 Báo cáo phát triển con người năm 2021 - 2022 của Liên hợp quốc
- 34 **ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 10 NĂM 2022**